SỐ THỨ 1831 — NGÀY THỨ HAI 24 AVRIL 1922 — GIÁM THỨ MƯỜI

DEPOT LÉGAL INDOCHINE № 111

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

MỖI SỐ: 0$02

	HANOI						
	Phủ Toàn quyền, Bắc kỳ, Trung kỳ, Nam kỳ, Lào, Cao-miên	Ngoại quốc	Chỉ có Hải Phòng	Hải-phòng và Trung-kỳ	Lục-tỉnh	Hải-Phòng và các tỉnh ngoài Hải-Phòng	Ngoại-quốc
Một năm.	6$00	6$00	6$30	6$30	6$60	6$60	9$00
Các tháng về	»	3.00	3.00	3.00	3.00	9.00	»
Các cháng sau	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	4.50	
Sáu tháng.	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	2.25	
Ba tháng.	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	0.75	

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. B. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LOÃN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE n° 180

ANNONCES

Décomptées à raison de 2 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 — 065 de large.

Une seule insertion. . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . 0$18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Phương-pháp dạy chữ Nho ở các trường Sơ-đẳng

(Tiếp theo)

Ấy cái quan-niệm của ta đối với cách dạy chữ Nho cho trẻ bây giờ đại để như thế. Cái quan niệm ấy ta có thể rút lại trong một quy-tắc như sau này :

Dạy chữ Nho không phải vị chữ Nho, nhưng vì tiếng Nam.

Vì bây giờ nếu bảo học chữ Nho cho thật-hiệt chữ Nho, ta tưởng không phải mỗi tuần lễ chỉ học một giờ rưỡi đồng hồ, cho bắt đầu học luôn ngay tự lớp Đồng-ấu lên đến lớp cao cấp mà học-trò thông-thạo chữ Nho cho có chồn dụng được. Ai muốn thí-nghiệm, thử hỏi ngay một cậu học trò đỗ bằng Sơ-học Pháp Việt mà xem. Nếu trước lúc bước chân vào trường học, cậu chưa được học qua ở nhà thầy đồ bao giờ, tuy trong bao nhiêu tháng cậu không vắng mặt một buổi sáng thứ năm nào, mà dễ có khi chẳng nói gì *Tăng-Sâm, Nhan Hồi* rồa ra *Tăng-tam Cô-tử*, đến ngay chữ khẩu với chữ nhật, chữ nhật với chữ việt, chữ việt với chữ đo, chữ đo với chữ thanh, chữ thanh với chữ giáp,... cậu trông lóe loạt cũng gần như nhau cả, ngang ngang số số cả, thêm một tí, bớt một nét có làm gì?

Chớ học chữ Nho mà vị tiếng Nam, nếu khéo dạy ra, thật là ích lợi cho trẻ và thật là giúp được việc cho Nam-văn. Nam văn không nói ai cũng rõ, muốn cho phát đạt không sao vượt được chữ Nho nó đã nhúc các món ăn người ta đã làm sẵn mà chào mời ta vậy. Trong một câu nói chuyện, trong một dòng chữ viết, dễ không mấy khi là không gặp một đôi chữ Nho hoặc còn toàn tinh, hoặc đã hóa ra Nam hẳn rồi. *Xe* tay chạy ngoài đường. *Hỏa-xa* lên Na-cham. Một *năm* có bốn mùa. Nước mưa để kinh *niên*.. *Xe* hay *xa*, *năm* với *niên* cũng là một, chung một gốc tự chữ Nho mà ra. Chỉ khác rằng *xa*, *niên* hình như gần nguyên-âm, mà *xe*, *năm* đã hóa ra nam âm hẳn rồi. Ấy những câu tầm thường còn có chữ Nho điểm vào như thế, huống những câu cao-xa một chút, và nhất là khi diễn những tư-tưởng tối tân theo phong-trào Âu Mỹ bây giờ. Người ta nói xưa đâu, một hôm, đang giữa nửa đêm, vua Tự-đức cho đòi một vị quan rút hay chữ vào hầu, rồi đột ngột hỏi rằng: Trong quyển truyện Kiều chỗ nào có mây câu liền nhau mà toàn là tiếng Nôm cả. Vị quan cũng có tài ứng đối nhanh liền nói rằng: Có hai câu :

Này chồng, này mẹ, này cha,
Này là em ruột, này là em dâu.

Ta không có công ngồi kiểm lại từng câu Kiều, nhưng nếu quả lời đáp của ông quan không sai, thì cái văn Kiều là cái văn kiệt-tác có một không hai ở đất Nam, chẳng là cái văn cả cốt cách, cả tinh-thần đều nôm-na mà nên ru! Cứ lấy đó mà suy, thì phi người thâm hiểu chữ Nho, khó mà hiểu cho hết được cái ý nhị của truyện Kiều, mà dân Nam ta ai ai cũng đọc Kiều, chắc đã bao nhiêu người giải nghĩa được hết những chữ dùng trong Kiều? Ta nói thế, không phải là tán tụng truyện Kiều mà xa lạc đâu bài. Nhưng ta nói thế cốt là để chứng minh rằng: vốn một tiếng Nam chỉ đủ dùng về những việc tầm-thường, chớ đã gọi nói cao-xa một chút thì tất làm sao cũng có rải rác vào không nhiều thì ít chữ Nho nó đã như ăn sâu vào cốt tủy tự bao giờ vậy. Nhất cái văn tân hiện thời như văn phiên-dịch, văn các báo-chương mỗi ngày một hưng thịnh lên, nhiều người viết, nhiều người đọc, chẳng cũng bởi mỗi ngày một thêm nhiều mãi tiếng lên ru? Tiếng dùng nhiều đáng mừng thay! Mà tiếng dùng nhiều lên, không phải là có những bậc Thánh-nhân Nam nào mới xuất hiện đặt để ra, nhưng chính là còn vay mượn của chữ Nho, của Tư-tưởng mới tuy là do tự châu Âu tràn lại, nhưng vẫn do tự Trung-hoa hay Nhật-bản mà tải đến; về mặt chữ nghĩa ta hình như bao giờ cũng ép phải nỗi gót theo Trung-hoa, giờ qua một tập tạp-chí hay một tờ nhật-báo ta xem, rải rác biết bao nhiêu tiếng Nam gọi là mới mà nguyên lai chính tự chữ Nho mà ra Nào luận-thuyết, xã thuyết, thời-sự, thời-đàm, nhàn-đàm, hài-đàm, đàm luận,..... bao nhiêu là chữ tinh là chữ Nho, tưởng người đọc có am-tường mới lấy làm thú-vị Đổi với trẻ, ta cứ lấy ngay một bài hoặc tập-đọc, văn-chương, hoặc luân-lý, địa-dư, lịch-sử, hay vệ-sinh, trong ta cũng trích ra được biết bao nhiêu là nhữ Nho. để hồ cậu bé đã thâu đâu hết nghĩa. Chẳng nói gì xa, nếu cậu bé rõ ngay được nghĩa những chữ 習篇 tập-độc, 文章 văn-chương, 倫理 luân lý, 地輿 địa dư, 歷史 lịch sử, 衛生 vệ-sinh, là các khoa học cậu học tập hàng ngày, thì tưởng được mấy chữ câu đã biết một cách chắc chắn và hơn có nghĩa-lý rồi .... Lấy những sự tra khảo vừa kể, ta có thể xuất ra một ý tưởng mới trong cách dạy chữ Nho may mà có ích ngay cho học trò:

Giản hoặc, ông thầy chọn một bài Nam-văn nào học trò đã dùng làm bài tập đọc hay học thuộc lòng, bắt đọc rồi, xem trong bài có những chữ nào là chữ Nho mà học trò xem chừng có thể viết được, học được, thì viết lên bảng đen cho chúng nó trông, lại giảng nghĩa đen của mỗi chữ cho chúng nó thật hiểu. — Cách này chỉ nên dùng với hai lớp trên là lớp Cao-cấp và Trung-cấp mà thôi. Dạy theo cách ấy, tức cũng là dạy đến nguyên-ngữ giản-dị có lợi cho trẻ mà lớp học của trẻ may có phần vui, không đến nỗi đứa thì ngồi ngoáp vật, đứa thì chỉ có nhìn mà không chịu nghĩ, hay giản giấy vào sau lưng bạn mà đọc bài cho thầy khôi quở.

Vậy dạy chữ Nho một bên thì dạy từng chữ một rồi ghép hai ba chữ hay đặt thành các câu con cũng như lối dạy ngữ-vựng. Còn một bên thì lấy những bài Nam-văn, trích những chữ Nho ở trong ra mà dạy cho rõ nghĩa. Hai bên hoàn-bị lẫn nhau và nếu chịu theo đuổi cho có qui-cũ, thì ta tưởng sự dạy chữ Nho ở các trường Sơ-đẳng không đến nỗi vô vị, nhưng thực có cơ giúp được cho Nam-văn một cách rất công hiệu đó.

N. O. N.

ÂU CHÂU BIẾN TÍN

HAVAS

Paris ngày 21 Avril 1922

Việc nước Hy-lạp

Việc kho khi-giới ở nội hôm trước đã xảy ra ở Monastir. Trại lính và nhà thờ bị hủy hoại. 1800 người lính và hàng mấy trăm con trẻ bị chôn-sống, nhiều khu trong thành-phố bị cháy.

Cuộc hội-nghị Gênes

Trong nội bộ các nước được mời có nói rằng Đức đã kỳ bản giaoước Rapallo. là vì nước Đức muốn tránh cho nước Nga khỏi đòi số bồi thường, nặng nề. mà theo như trong chương trình cuộc hội-nghị Gênes thì nước Nga được phép đòi nước Đức.

Phái-bộ nước Anh không dự vào các việc nước Nga nữa, nhưng sẽ giúp vào việc xét các vấn-đề khác.

Trong bức thư của Nga phúc lại Đồng-minh, có nói rằng nước Nga ưng thuận các điều khoản của Đồng-minh, nhưng mà Nga xin Đồng-minh giảm số ngạch khoản về việc chiến-tranh, giúp đỡ nước Nga về đường tài chánh, và công-nhận cho chánh-phủ nước Nga, thì chánh-phủ Sô-viết hoàn lại tài sản của các người và đảng Quốc gia hay là bồi-thường cho tài sản người ấy.

Paris, ngày 22 Avril 1922

Cuộc hội-nghị Gênes

Ý-hoàng đã tiếp các phái-bộ của các nước. Tuần hội-đồng về việc nước Nga nói rằng trước khi chánh-phủ Xô-viết công-nhận các trái khoản của chánh-phủ ngày xưa, thì liệt-quốc không công nhận cho chánh phủ ấy.

Việc Hy-lạp

Quân linh Hy-lạp đến đóng ở thung lũng Ménandre là nơi quân linh nước Ý mới rút về.

Paris, ngày 23 Avril 1922

Cuộc hội-nghị Gênes

Sau khi phái-viên Nga đệ trình hội đồng bản án vấn tài-chánh của nước Nga, thì các nhà giám-định Đại-pháp bèn vâng lệnh quan Barthou xin lui không dự việc trong hội đồng giám-định trong nếu hội-đồng có việc nước Nga nữa. Ông hội-trưởng bèn bãi hội-đồng. Hãy giờ các phái-viên Nga mới tỏ ý ưng bản ấn-văn ấy.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 21 Avril 1922

Kỷ-niệm nơi quân Đức đóng lại

Ngày 5 Juin sẽ làm lễ đặt cái cột thứ nhất kỷ-niệm chỗ quân linh Đức đóng lại trong khi trận sang bờ cõi Đồng-minh.

M. Reibel, thượng-thư bộ các miền giải hoãi sẽ đọc diễn-thánh phủ Đại-pháp tại lễ ấy.

Bordeaux, ngày 22 Avril 1922

Nga với Nhật

Cuộc hội-nghị Dalny bãi vì hai bên điều-đình mọi việc không thành-công. Các đại biểu nước Nga đã trở về Chita. Nghe đâu vì chánh-phủ Moscou cưỡng-bách nên tự các đại biểu chánh phủ Chita xin bãi cuộc hội-nghị này. Các đại-biểu ấy lấy cớ rằng tại các đại-biểu Nhật bản không chịu định-hạn, đến ngày nào thì rút quân về, nên các viên ấy xin bãi cuộc hội-nghị. Nước Nhật thì muốn rằng hai nước ký xong một hàn giao-ước về việc thương-mại, rồi mới sẽ điều-đình về cái thể-lệ rút quân linh về. Dư-luận ở Tokio cho rằng nước Nhật nhân nhượng đến thế là cùng, chớ không sao nhân nhượng được hơn nữa. Lời nói-các và hội-đồng ngoại-giao nước Nhật đương xét xem sau việc hai nước bãi cuộc hội đồng này, thì cái chánh sách của Nhật-bản tại Tây bá lợi á định ra làm sao.

Cuộc hội-nghị Gênes

Ngày hôm 1Lứ hai nước Đức đã giao cho phái-bộ nước Ý bức thư phúc lại lời của Đồng-minh quyết nghị. Trong bức thư ấy Đức xin các nước trực tiếp với chánh phủ Xô-viết, mà nước Đức công nhận đã từ bao nă.u nay. Phái-bộ nói nếu sau này có bàn đến các vấn-đề nói trong bản giao-ước với chánh phủ Xô viết thì phái-bộ ấy xin không dự vào.

Phái-bộ nước Nga đã phúc lại Đồng-minh Bức thư ấy gửi cho quan Lloyd George, chủ tịch Chambérine kỳ. Trong bức thư ấy có nói về việc xin giảm các trái khoản, và việc hoàn lại tài sản cho các chủ cũ

Ý hoàng tới Gênes sáng hôm thứ bảy.

Quốc-trái Đại-Pháp : 3%, 57. 75. — 4% 1918 64,35. — 5%, 1915 — 1916 78, 47. — 5 /, 1920 90. 25. — 6%, 1920 94

Bordeaux, ngày 23 Avril 1922.

Cuộc hội-nghị Gênes

M. Barthou có viết thư nói với M. Facta rằng phái-bộ cho rằng sẽ giao-ước của nước với Nga chẳng những trái với các khoản nước Đức đã cam đoan trước mà thôi, lại còn trái cả với cái tôn-chỉ đã định tại cuộc hội-nghị Cannes nữa. Ngài lại còn nói rằng bản giao-ước ấy làm mất cả cái lòng tin cậy lẫn nhau, là một việc rất cần cho cuộc đồng lao công-tác của liệt-quốc, nghĩa là cho cái mục-đích của cuộc hội-nghị Gênes này vậy.

Ý hoàng đi tàu bể đã tới Gênes, ngài có tiếp các phái-bộ. Phái-bộ Nga cũng đến yết-kiến.

Việc nước Nga

Chánh-phủ Xô-viết đã bắt mấy cái ngư thuyền của nước Anh trong Bạch hải, Chánh-phủ ấy nói rằng trong một khu rộng 12 dặm là về hải phận nước Nga

Việc nước Hoa-kỳ

Nghị-viện Hoa-kỳ đã ưng chuẩn bản dự thảo hải thuyền định số chiến và hải-thuyền là 270.000.000 dollars. Ngoại-viện ưng chuẩn số chiến-lũy thì thực là một cuộc đắc-thắng của chánh-phủ đối với những viên ngoại-viện muốn xin giảm số hải-thuyền xuống dưới số của bộ-trưởng chỉ hạn quân bị Washington đã định.

Số nhập cảng và xuất cảng của Đại-pháp. — Trong ba tháng đầu năm 1922, số hàng-hóa nhập cảng được năm nghìn hai trăm bảy mươi triệu, sau tính đến mười ba nghìn quan, mà tính cả thì được mười một triệu chín trăm năm mươi sáu nghìn hai trăm mười bảy tiền. Về năm 1921 thì được năm nghìn tám trăm chín mươi triệu quan, nghĩa là hơn được sáu trăm mười hai nghìn quan.

Số hàng-hóa xuất cảng được ba triệu bảy trăm hai mươi một nghìn quan, cân được bốn triệu sáu trăm bốn mươi tư nghìn một trăm năm mươi sáu tiền. Về năm 1921 được là năm nghìn năm trăm bảy mươi ba triệu sáu trăm tám mươi nhăm nghìn quan.

Phi cục

Phi hành gia Đại-pháp Poirée được giải thưởng về cuộc cưỡi thủy-phi-cơ Marseille — Monaco-Marseille.

Quốc-trái Đại-pháp : 3%, 58,20. — 4%, 1918-62,95. — 5%, 1915 — 1916 78,50. — 5%, 1920 90,25 — 6%, 1920 94.

Cuộc thương-mại của Đông Pháp Năm 1921

(Tiếp theo)

Trong các xứ ở Đông-pháp, chỉ xứ Trung-kỳ là số hàng hóa mua của ngoại quốc về năm 1921 nhiều hơn năm 1920 mà thôi. Thực thế, số hàng-hóa nhập-cảng về năm 1920 chỉ có 9.492.000 quan mà thôi. Đến năm 1921 được 10.727 000 quan nghĩa là hơn 1.235.000 quan. Ấy thế mà số hàng hóa mua của Đại-pháp về năm 1920 được 6.698.000 quan, đến năm 1921 được 5.450.000 quan, nghĩa là kém mất 580.000 quan. Số hàng-hóa mua của các thuộc-địa Đại-pháp được là 79.000 quan. Về năm 1920 thì không có gì. Số buôn bán tổng cộng về năm 1921 là 16.256.000 quan, mà về năm 1920 chỉ có 15.521.000 quan mà thôi.

Số hàng-hóa Đại-pháp nhập cảng Cao-miên về năm 1921 được hơn gấp hai năm 1920. Về năm 1920 được có 622 000 quan, đến năm 1921 được tới 1.608.0 0 quan, nghĩa là hơn được 986.000 quan. Số hàng hóa mua của các thuộc địa Đại-pháp về năm 1921 hơn năm 1920 là 79.000 quan. Về năm 1920 có 13 000 quan, đến năm 1921 tăng lên là 92.000 quan. Số hàng-hóa mua của ngoại-quốc về năm 1920 là 10.681.000 quan đến năm 1921 tụt xuống còn là 9.445.000 quan, kém mất 1.236.000 quan Số hàng-hóa nhập-cảng tổng cộng là 11 145 000 quan, mà về năm 1920 là 11.318.000 quan, kém mất 171.000 quan.

Số hàng hóa Đông-pháp mua của ngoại-quốc về năm 1921 kém năm 1920 ít nhiều. Nhưng số hàng hóa nhập cảng lăng lên được 302.299.000 quan. Số xuất cảng về năm 1921 được là 1 289.350 mà năm 1920 được có 812.558.000 quan.

Rồng số hàng hóa Đông pháp bán cho nước Pháp cũng tăng lên được 15.181 .000 quan Về năm 1920 tính ra được 170.810 000 quan mà về năm 1920 được 155 620 000 quan Nhưng số hàng hóa bán cho các thuộc địa kém mất 10 .02,0.0 quan. Về năm 1921 được có 3.583.000, mà về năm 1920 được là 13.585.000 quan Trong các xứ Đông-pháp, thì xứ Nam-kỳ xuất cảng được nhiều nhất. Số hàng hóa bán cho Đại-pháp về năm 1920 được là 139.451.000. Số hàng hóa bán cho ngoại-quốc về năm 1920 là 614 082.000, đến năm 1921 được là 870.840 000. nghĩa là hơn được 264. 758.000, chỉ có số hàng hóa bán cho các thuộc-địa Đại-pháp là kém mà thôi. Về năm 1921 được 3 462 000 quan, mà về năm 1920 được những 11.374.000, nghĩa là kém mất 7.892. 000 quan.

Về phần Bắc-kỳ, chỉ số hàng hóa bán cho ngoại-quốc là tăng lên mà thôi. Về năm 1920 được là 166.063. 000 quan, đến năm 1921 tăng lên 193 141.000 quan, nghĩa là hơn được 27.078 000 quan. Số hàng hóa bán cho nước Pháp kém đi nhiều : 66, 625'000 quan. Về năm 1920 được là 58 44 .0,0, mà đến năm 1921 được là 27.816 000 quan; số hàng hóa bán cho các thuộc-địa Pháp cũng kém đi như thế Về năm 1920 được là 2.510.000 quan, mà về năm 1921 chỉ có 200 000 quan mà thôi.

Về xứ Trung-kỳ, số xuất-cảng cũng kém mất 2.815.000 quan. Về năm 1920 được 6.313 000 quan, đến năm 1921 chỉ được có 3 518.000 quan, Số hàng-hóa bán cho các thuộc-địa Pháp cũng có chút nào, chỉ có số hàng hóa bán cho ngoại-quốc là tăng mà thôi. Về năm 1920 được 84.255.000 quan, mà về năm 1921 được là 81.426.000 quan nghĩa là tăng lên 1 221.000 quan. Số thương-mại tổng-cộng là 34.945 000 quan về năm 1921, mà về năm 1920 được là 30.559.000 quan.

Còn như xứ Cao-mên, thì số hàng hóa bán cho nước Pháp được là tăng, song số thương-mại xứ ấy, thường tính lẫn vào số thương-mại của xứ Nam kỳ. Số tổng-cộng về năm 1921 được là 33.000 quan hơn năm 1920 được 13.000 quan. Số hàng-hóa bán cho ngoại-quốc cũng tăng lên. Về năm 1921 được 11.450 quan, mà về năm 1920 được là 8.588, quan, nghĩa là hơn được 2.862 quan. Số hàng hóa bán cho các thuộc-địa thì không có chút nào. Tính cả số hàng hóa xuất-cảng tổng cộng thì được là 8 280 0.0 quan. Về năm 1921 được là 11.473.000 quan, mà năm 1920 được là 8 193 000 quan.

LỜI ĐÀN BÀ

Một câu tục-ngữ có hại cho phẩm-giá của nữ-lưu ta

Bấy lâu chúng ta chỉ thì nhau mà bàn bạc những sự đâu đâu, có một sự quan-hệ thiết thân, chính ta nên bỏ quên. Sự gì vậy ? Tức là một câu tục-ngữ đã lưu truyền trong nước ta đến bao nhiêu người ta thường nói đến luôn, hình như ai nấy đều coi đó là một cái tinh-thần của cả nhân dân lập thành cho trăm nghìn đời nữ lưu cứ phải theo đó mà thi hành chăng. Có lẽ nào ! Có nhân dân nào vì lộng thiên trọng mà lầm, mà đến cả chúng ta ngày nay cũng cứ cầm cổ mà chịu lầm. Lầm to ! Lầm đến nỗi hại đến cả phẩm giá của nữ-lưu ta. Mà ở vào cái đời buổi này nếu ta cứ lầm mãi thì có ngày đến đề-liệt, chứ chẳng chơi.

Nói như vậy, thì hẳn các bà chỉ phải giật mình mà ngơ ngác ngác hỏi nhau rằng : Ơ ! Câu tục ngữ gì vậy ? Ta vẫn bảo *tục ngữ nói không sai* thì sao lại lầm được mà có hại cho ta ?

Chị em ơi, nào phải câu gì lạ đâu, tức là câu « *Đàn bà như hạt mưa sa* » đó, chứ chi ! Tuổi ngại mà nhầm. Người sinh ở đời cần phải tự qui tự trọng cái thân mình, có khi nào lại coi cái thân mình rẻ rúng như một vật *ngẫu nhiên* như thế được. Hạt mưa trên trời rơi xuống đã vào đâu cũng thế mà thôi, không hại gì cho nó cả. Chứ cái thân mình cũng đội trời đạp đất, có thông minh, có tư tưởng, có hồ hải không biết tự ta mà xử trí cái thân cho được trong sạch khỏi rơi ruốc hay sao ? Đành rằng đàn bà cũng phải đem thân đi lấy chồng, nhà chồng tức là cái nơi mà chúng ta sẽ gửi thịt gửi xương của mình ; nhưng ta phải biết cái đời bề trong lớn lao như thế, ta há lại không có nhẫn lực kén chọn được một nơi chắn đáng cho thân mình hay sao ? Cho đến sau khi ta đã được chắn đi lấy chồng rồi nữa, ta há lại không biết tự ta lấn cho có đủ tư cách mà lên làm ra vẻ cho nhà chồng, tự ta có thể gây dựng ra được những cái cảnh ngộ đáng nên vui sướng về vang cho nhà chồng tức là cho ta vậy. Khi cho ta

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

ại tự phòng khí cái thân ta như hạt mưa vô thân kia rơi đâu chịu đấy hay sao ? Nếu như vậy thì cái thân ta ở trong đời còn ra cái gì nữa.

Chẳng dám trách chi cô-nhân nỡ nói ra cái câu ấy, vì cái thời cô-nhân đàn-bà không có học, trong một đời thì bé nhờ cha mẹ, lớn nhờ nhà chồng, sự khôn dại sướng khổ cứ tùy ở nhà chồng hay may rủi mà nên. Như vậy thì nói *như hạt mưa sa* cũng là lẽ-thay cho cái thân thế mà nói, thì cũng không lấy gì làm quá đáng — Còn đến như ngày nay thì câu nói ấy thực không hợp thời, không những hại phẩm giá mà e có thể làm trở ngại cho sự tiến bộ của tiều-đồ nữ-lưu ta nữa vậy. Vì sợ có kẻ nông nỗi nghĩ rằng cái thân mình đã như một vật *ngẫu nhiên* ấy, thì còn buồn lo lắng mà làm chi ? Âu đành nhắm mắt cho qua cái kiếp liễu-bồ phận mọn mà thôi ! Ta cứ xem như đời khi thấy những kẻ than thân trách phận hoặc nói : *Chát phận mưa sa cũng một đời*; hoặc nói : *Mưa sa thân phận nghĩ buồn tênh*, như vậy rồi ra ai cũng chẳng nghĩ đến thân nữa. Có phải là một điều hại lớn không ?

Mấy lời thô-thẻ, các bạn nữ-lưu coi đó nghĩ sao ?

Thôn nữ Lương-thị-Hiền

Dư luận Nam-kỳ

Hoàng-thượng sang Pháp

Từ hay tin đức Hoàng-thượng Khải-Định nhận lời của chánh-phủ Đại-pháp đề sang qua chánh quốc thời thần-dân Việt-Nam ai cũng lấy làm vui mừng, hằng đợi hương cầu nguyện cho cuộc hành-trình Hoàng-thượng càng các quan hộ-giá được bình-an và sau này có kết-quả vẻ-vang cho xứ Đông-pháp ta. Thật, trừ những người ở chỗ thâm sơn cùng cốc, không rõ được thời thội, ngoài ra ai là người thức giả trong nước nghe đến cũng hoan lâm, vì trải mấy ngàn năm, các đấng vương đế, chỉ có buổi này được Kim-thượng xuất-dương là một dịp độc nhiều vô nhị đó.

Buổi trước đường giao-thông không được gián-tiện, lại ở nhằm thời-kỳ bế quan tỏa cảng, nước nào vẫn ở theo nước nấy, vì vậy mà sự giao-du không lấy gì làm cần thiết lắm ; chớ ngày nay là buổi giao-thoa cạnh-tranh, bốn biển *mở rộng, nâm sự du-lịch, sự xuất-dương lại là điều phải chú ý lắm mới được.* Cái chủ-nghĩa tôn-quân của quốc-dân ta thật là trọng-đại đâm ấm không biết là làm sao, mà nay nghe đức Kim-thượng ngự du Pháp-quốc để đến kinh đô Paris cùng bàn bạc những cái vấn đề quan-hệ đến vận-mệnh quốc-gia với đức Giám-quốc, sau lại dự cuộc đấu-xảo Marseille, thần dân ta ai cũng nở mức hoan-nghênh thời khác nào hăng tương-lai Đông-pháp sẽ có cơ rực rỡ về vang.

Buổi các phái-viên vâng Vinh Đông-hà, vào yết-kiến Hoàng-thượng, ngài có tỏ rằng : lúc đến Pháp ngài sẽ hết lòng chú ý về thực-nghiệp. Xem đó thời rõ rằng sự hành trình của đấng chí-tôn cũng có giúp ích vào sinh-kế của quốc-dân một phần to tát lắm.

Nước Nhật-bản, mấy mươi năm gần đây, cuộc mở mang thật là thịnh-vượng, người dân trong nước từ lớn đến nhỏ, từ dân ông đến dân bà, ai cũng chuyên cần phận sự, mới rồi đây Hoàng tử Hirohito lại du-lịch khắp Âu-châu, đi quan-sát những công-nghệ sinh-nghiệp của ngoại-quốc, hầu về bổ cứu cho tinh hình công-nghệ sinh nghiệp xứ mình. Thần dân Nhật lấy làm tôn trọng cuộc du-lịch của Hoàng-tử lắm, vì biết rằng sau này có phần hay cho xã-hội chẳng ít. Huống-chi hôm nay được Kim-thượng Việt-Nam sang Pháp, đó chính là cái triệu-chứng Pháp Việt đề huề, đề cùng dắt nhau lên con đường văn-minh rực rỡ.

Thật vậy, trên 60 năm bảo hộ, mới có được dịp này là dịp để cho nhà-nước Langsa và cả thầy người Langsa đều công-nhận rằng cái chủ-nghĩa Pháp-Việt đề huề từ đây đáng phải thi-hành rồi, không còn gì nghi ngờ nhau nữa. Đường chính trị sau này chắc sẽ rộng mở, việc kinh-tế sau này chắc sẽ được nhờ người qui-quốc dắt dìu cho cùng lợi. Hoàng thượng lại sẽ đem Hoàng tử theo để gởi học tại Pháp. Cứ đó mà suy thời thấy ngài không những lo lắng cho vận nước buổi hiện tại này mà thôi, mà lại còn nghĩ đến nỗi sâu xa tương lai kia nữa.

Người ta ai cũng phải cần có học, sự học ngày nay là cái cơ khi cần yếu để giúp kiếp sống con người được bền chắc ; hồng-chi Hoàng-tử đây cũng sẽ là một vị ở trên ngôi báu, trông cả mấy mươi triệu tôi-con, thời sự học lại phải cần lắm nữa. Cũng may thay ! Ta được người Đại-pháp bảo-hộ và lại văn minh Pháp hiện nay chiếm được một cái địa-vị cao trong toàn cõi Âu châu, học thuật của người thật là thiên hình vạn trạng, đủ bồi ích vẻ mọi đường.

Cứ xem như người Tàu, ngày nay họ cũng đã công-nhận rằng Pháp học có cái thế-lực rất hùng bão, giá-trị to tát, nên từ hai năm nay học-sinh Tàu du-học Pháp không biết bao nhiêu, thậm chí những bạng nghèo khổ không thể học được, tiền cha mẹ đâu có mà phụ cấp cho, nên cứ ban ngày thời làm công để lấy tiền ăn, tối lại học. Xét đó thời biết được Kim-thượng cho Hoàng-tử du học Pháp, ấy cũng là đã có công trình xem xét tình hình thế-giới nhiều lắm vậy.

Vận-hội thay đổi, mà Hoàng-thượng đã nghĩ đến như thế thời thật là cái *cục-diện đáng lên kinh chẳng cùng.*

Vậy ngày 18 Mai tới đây ngài sẽ xuống tàu Porthos cùng quan Khâm sứ Pasquier và các quan hộ giá đề sang Pháp. Nghe đâu lúc đinh-giá tại Saigon thời có hội ấy-viên lo thế lễ rất trọng đại đề nghênh-tiếp ngài. Thật là một cơ-hội rất có ; vậy mong rằng cuộc lễ được bề-bề trọn toàn, hầu may ra tỏ được tấm lòng tôn-kính của sáp tôi-con Nam-kỳ đối với đấng chí tôn.

Tóm lại cuộc ngự-giá sang Pháp lần này thật có ảnh hưởng sâu xa về mặt vận nước nhà ; vậy bổn báo chúng tôi xin thành tâm chúc cuộc hành-trình của Hoàng-thượng được :

Biển lặng sóng êm, con Lạc cháu Hồng an đất Việt ;

Gió quang mây tạnh, nghề vương nghiệp đề rạng trời Tây.

(A. H. B.) T. Q. Tiền.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Duyên kia có phụ chi tình

Trong phòng khách của nhà Hầu tước Bảo Trân, lò sưởi ấm áp, đèn điện sáng choang. Ước độ mười người : Hầu-tước, Bá-tước, Phu-nhân công-tử và một thầy làng đến ngồi chung quanh cái bàn vừa dài, vừa rộng, bày biện thứ tự trang trọng, cùng nhau chén tạc chén thù, nói cười vui vẻ.

Tiệc rượu vừa xong, tiệc trà kế tiếp, người hút thuốc lá, kẻ uống cà-phê. Hầu tước Bảo-Trân là ông chủ nhà nói : Tiệc trà gần mãn, song đi xem hát, xem chớp ảnh thì chưa muộn. Vậy mời các quan, các phu-nhân hãy ở lại, ta lập một cuộc nói chuyện, tưởng cũng là vui. Bá-tước Tất-lại-La nói : — Phải đấy ! chúng ta ở lại, ai có chuyện gì hay mà lý-thú, thì kể cho nhau nghe. Mọi người đồng thanh đều nói : Phải ! Cuộc nói chuyện thi vui lắm ! Bá-tước Tất-đại La vừa cười vừa nói : Ta nói chuyện nên tìm câu chuyện đương thời mà nói, đừng nói chuyện cổ tích, chuyện huyền hoặc.

Công-tước Ái-na-phu-nhân nói :

Chuyện đương thời hiện có thì phần nhiều là chuyện « Tình », mà nói đến chuyện « Tình » thì chẳng mấy chuyện được « Chung-tình », « Chân-tình » đáng làm gương.

Công-tử Ái-Ca nói :

— Thật thế ! Đời nay, đàn ông đàn bà cũng vậy, chung tình mấy kẻ, phụ-nghĩa bao người.

Thầy làng mỉm cười nói :

— Tôi muốn hiến các ngài một câu chuyện hiện mắt tôi được trông thấy, câu chuyện thực chung-tình mà lại là phụ-nghĩa

Mọi người đều nói : — Chuyện hiện thời phải không ? Xảy ra bao giờ ? Đâu đuôi thế nào ? thầy nói cho chúng tôi nghe.

Bấy giờ trong phòng tĩnh-mịch như tờ, ai nấy đều ngồi yên lặng đợi thầy làng nói chuyện. Còn thầy làng thì ngồi trong cái ghế mây, ra dáng đường bệ, nét mặt nghiêm-trang, nông xong chén trà, hút điếu thuốc lá, ung dung kể chuyện : Tôi còn nhớ đầu năm nay có một người con gái tự tử ở trong bờ Côn-lanh người con gái này cũng là vì tình nên phải can khiên. Câu người nghe cái lịch-sử thảm thiết của nàng mà tôi thuật đây chắc cũng phải rơi lụy mà thương người khổ tình vậy.

Người con gái ấy là ai ? Chính là nàng Tây-Lan con gái lão đan ghế mây ở vùng ta, về làng Khúc-Liệt Nàng bỏ côi mẹ, thuở bé trông người đầy đặn trắng trẻo, đôi mắt lòng lánh, mái tóc hung hung, coi xinh phạm ! Khi đi chơi với trẻ con hàng xóm thường bị cha mẹ chúng gọi con về mắng : « Đỡ khôn ! Ai cho mày chơi với con nhà áo rách, đầu không mũ, chân không giầy ! Về ngay ! » Cha nàng nghe thấy câu mắng, nghĩ mà cực thân, chỉ vì mình nghèo-khó nên bị họ khinh bỉ, thực lắm, không cho con đi chơi nữa, bắt ở nhà học nghề đan ghế, chẳng bao lâu đã thành nghề Trong mấy năm giới, hai cha con chịu thương đựng khó làm ăn vất vả, nhờ trời cũng khá giả dư-dật. Khi nàng đến tuổi cập kê lại càng xinh-đẹp, nét mặt tươi tỉnh, ăn nói dịu-dàng, đứng ngồi yểu điệu. Bấy giờ chẳng may cha nàng thọ bệnh mà mất ! Thương thay ! Thế là nàng bỏ côi cả cha mẹ, bơ vơ một mình, bọ hàng không ai.. Hồng nhan đa truân ngày từ đấy !

Nỗi nhà thêm ngán nỗi mình.
Xót ơn các-dục, xót tình cù-lao !

Một hôm nàng vì quá thương nhớ cha mẹ, ăn không ngon, ngủ không yên, thờ ơ khi đứng khi ngồi, hàng châu lại láng, bèn mặc áo ra đi.

Trên con đường trắng xóa những băng cùng tuyết, một mình thui thủi, bước chân nhẹ nhàng, nàng cố đi cho mau cho chóng đề thăm mồ cha mẹ. Đến nơi, nàng qui xuống trước mồ, khóc lóc than thở rứt là thảm thương !

Trời đông lạnh lẽo không người qua lại, chỉ thấy tiếng gió thổi ào ào xương sa trắng xóa, lá rụng cành rơi, sen với tiếng than khóc nỉ non của nàng Tây-Lan, tình cảnh ấy tưởng người đá cũng rầu rầu nét mặt đau đớn trong lòng...

Nàng lấy khăn chùi mặt, trông ra bỗng thấy một chàng thiếu-niên cũng qui trước ngôi mộ gần đó mà khóc. Nàng nhác trông thấy, đã đem dạ yêu thương, bèn rón rén đến gần, lòng đã muốn hỏi, nhưng tính còn e. Chàng thiếu-niên chợt ngoảnh mặt lại, lấy làm ngạc-nhiên, toan hỏi, nhưng cũng sượng sùng. Trong mấy phút đồng hồ, bốn mắt nhìn nhau mà chưa hề hé môi tỏ bày tâm sự.

Chàng thiếu-niên đành bạo hỏi to rằng :

— Ô kìa ! Tây Lan nàng ơi ! Nàng có biết Sô-Kế này không ?

Nàng Tây Lan lấy làm bỡ lên nói :

— Sô-Kế, tên ấy thật quá tôi không biết mà cũng không từng nghe thấy bao giờ, chẳng hay vì đâu mà chàng lại biết đến tên gái hèn này ?

— Tôi biết nàng là vì tôi thường gặp nàng đi lễ nhà-thờ, còn tại sao tôi biết tên nàng, tôi không muốn nói. Nàng Tây-Lan ơi ! Giời đông rét mướt, nàng đến chốn tha-ma nghĩa-địa, ấm khí nặng nề này làm gì vậy ?

— Tôi vì thương nỗi mẹ cha, bồi hồi trong dạ, nên phải đi thăm.

— Ít ỏi ! Thế ra nàng bỏ côi cả cha mẹ đấy ư ?

— Vâng !

— Bây giờ nàng ở với ai ?

— Họ hàng thân thích, anh em cũng dượi nào có ai ! Mẹ tôi lại thế đi lấu, kế năm nay cha tôi cũng cỡi hạc xa chơi, để tôi lại trên cõi hồng-trần này, bơ vơ vất vả, thân có một mình.

Nàng nói đến đấy thì rầu rầu nét mặt, chưa xói trong lòng, chảu rơi lệ chã, nói chẳng ra lời.

Chàng Sô-Kế động-lòng nói rằng :

— Than ôi ! Cảnh ngộ nàng đã đến nỗi thế ư ! Thật không khác gì cảnh ngộ của tôi vậy. Hay đâu thanh khí tương tầm, trong khi buổi mới lạ làng mà mối tình bỗng nên gắn bó. Hai bên ý hợp tâm đầu, khi thân chẳng lọ là cầu mới thân.

Từ khi biết nhau, hai người lại càng đi tình thân mật mà cái tình của nàng lại có phần âu-yếm hơn. Nàng chăm chỉ làm ăn để tự-cấp cho chàng những tiền học-phí.

Sô-Kế từ ngày được tỉnh-nhân giúp đỡ, yên trí kiên tâm học hành cho chóng thành tài. Trong mấy năm giời đằng đẵng, Tây-Lan siêng năng tần tảo, dành dụm vốn liếng, định rằng khi chàng công thành danh toại, rồi sẽ cùng chàu vui cuộc ái ân, bách niên giai lão, gây dựng nên cơ nghiệp mà an hưởng với nhau lâu dài, thì còn gì sung sướng cho bằng.

Tháng hai năm nay, nàng Tây-Lan đem đồ hàng sang thành Lý-ông để bán. Khi về thấy đồn rằng chàng đã nhẹ bước công-danh. Nàng mặt mày hớn hở, vui vẻ vô cùng, những tưởng phen này được thỏa lòng mãn nguyện. Ai ngờ lại được tin rằng chàng đã kết duyên với con gái một ông đại-phú-thương. Điều đau sét đánh lưng trời, nàng lấy làm chán ngán sự đời. Lại bắt được một bức thư, vội mở ra xem. Trong thư vắn tắt rằng :

Nàng Tây-Lan,

« Tôi siêng năng học hành, may mà « đỗ được cao. Nay tôi đã kết duyên « cùng người khác rồi. Xin nàng cứ « an phận, ơn nàng một ngày kia tôi « sẽ báo đền.

Ký tên Sô-Kế.

Nàng xem đến đâu, đau lòng đến đấy, giận người tình nhân bạc bẽo, mối sầu thêm đạm, giọt lệ chứa chan.

Trên con đường đông đúc, bạn khách đi lại rộn rịp vui vẻ biết là ngần nào, nàng Tây-Lan nét mặt buồn rầu, rảo cẳng bước đi. Bỗng thấy một cái xe song mã vừa vụt chạy qua, trong xe rõ ràng là chàng Sô-Kế ngồi cùng với một người con gái áo quần rất lịch sự, đương cùng nhau cười cười, nói nói, chuyện trò vui vẻ. Nàng trông thấy, mặt người phụ bạc lấy làm giận lắm tim ruột cắm gan, ngất đi mà ngã xuống bên đường. — Ấy ai bẹn ngọc thề vàng, bây giờ kim mất ngọc đàng với ai !

Khi nàng tỉnh ra lại càng như dại như điên, đương đêm dậy lại đi, mặt mày ủ rũ, nghĩ đời thêm ngán nỗi mình, biết ai là thấu « chân-tình » ngọc nhiều.

Vừa đi vừa nghĩ, càng nghĩ càng đau, chợt đến hồ Côn-lanh, nàng ngồi trên bờ gấp một gốc cây lấy mảnh giấy còn con, cùng cái bút mày viết một bức thư.

Thư rằng :

Sô-Kế bạc tình lang,

« Nhưng khi chàng nhảu chỉ non thề « bể, những tưởng trăm năm chắc cậm « sum họp, ngờ đâu chàng nỡ tham « vàng bỏ nghĩa, phụ bạc tình xưa, « Nhưng ở sao đành trăng thay đen « cho được, vậy xin một chết cho « rồi, chàng có hay chăng, một khúc « đoạn-trường, lưu đề nghìn thu, làm « gương bạc mệnh.

Tây-Lan tuyệt bút.

Viết xong, nàng gấp lại, đề rõ chỗ ở của chàng Sô-Kế, rồi gài vào cái mũ treo trên cành cây. Trông ra mấy nước một mảu, sóng dồn cuồn cuộn, hồ rộng mênh mông, thầm thiết nỗi lòng đau từng khúc : ruột, nước mắt ròng ròng mà than rằng : « Tưởng ôi ! Ai ngờ cái hồ Côn-lanh này lại là nơi tuyệt mệnh của ta ». Thấy dưới đáy nước có bóng mình, thở dài lấy tay chỉ mà rằng : « Ai nhớ cái thân bồ liễu kia, một mảnh hồng nhan bia lại phải đầm ngọc chìm châu thế mới ! Nhưng mà thôi, ta còn tiếc làm chi mà ở vào cái thế giới kim-tiền này nữa. Nàng nói xong, gieo mình xuống dòng sóng bạc. Bấy giờ trận gió đùng đùng, đám mây mờ tối, ghé gớm lạnh lùng hình như đề đưa người con gái chung tình về nơi cực-lạc. Thương ôi !

Thầy làng nói xong câu chuyện, bà Bá trước An-phu-nhân nói rằng : Nghĩ mà thương cho nàng Tây-lan, một gái chung tình gặp phải anh chàng bạc hạnh ! Hồng nhan bạc-mệnh, đến thế ru mà ! !

Thọ-tinh, Nguyễn-phúc-Lộc.

VIỆC HANOI

Quan Toàn-quyền và quan Thống-đốc Nam-kỳ. — Điện báo *Havas* ngày 22 Avril báo tin rằng quan Baudoin được cử làm quyền Toàn-quyền Đông-pháp và quan Cognacq được cử làm Thống-đốc thực thụ Nam kỳ.

Việc thăng bổ hai quan thủ-hiến đã có chỉ-dụ quan Giám quốc ký ngày 12 tháng này.

Hội-đồng Đề hình. — Các quan trong Hội-đồng Đề-hình xét việc Lạng-sơn đã về Hanoi cả rồi và các bồ-sơ tập-vệ việc ấy thì nay đã đem về Tòa án Hanoi để giao cho các ông luật-sư cãi cho các tội nhân.

Kỳ hội-đồng thứ nhất đề tuyên án việc ấy sẽ họp tại Lạng sơn ngày thứ bảy 29 Avril.

Bên Giáo thì kinh bổn. — Thường năm kỳ lễ Phục-sinh bên Giáo có lệ thi kinh bổn và lễ trong đạo. Năm nay chính ngày chủ nhật 23 Avril 1922 (27 tháng tư An-nam) xứ Hanoi mở trường thi kinh bổn đọc thuộc lòng và đọc sách đạo ; trong xứ đạo có 20 giáp, mỗi giáp chia ra nhiều lớp : nam nhân, nữ nhân, đồng ấu, mỗi lớp từng khảo mỗi tòa ; có một viên Linh-mục và hai viên Giáo-đồ coi ở, 7 ông viên chức tây phải ma đốc khảo. Các tòa có trần thiết cờ quạt chiêng trống, đặt bàn trang chỉnh, có nhiều người giáo hữu đến ứng khảo, các người sang bên già trẻ đến xem thi đông đúc vui vẻ lắm ; đến 24, 25 Avril đăng ? giờ tối thì thi viết đề hai giờ ; thi khảo xong lớp nào trúng cách sẽ được thưởng. Mục-đích lễ thi khảo này có ý khuyến khích người ta chuyên cần học hành các lẽ trong tôn-giáo cho thông thuộc, vì có mình biện thiên hiếu mới có thể đốc hành được, như thế lễ điển có bổ-ích cho sự tiến hóa vậy.

Nguyễn-chính-Trực lai cảo.

Ngạch Võ-tuyến-điện. — M. Phạm-ngọc-Quyết thư-ký tập sự ngạch Võ-tuyến đã hết hạn tập sự một năm thì được thăng thư ký bậc sáu kể từ ngày 15 Avril 1922.

Việc vận tải các người bịnh phong. — Báo *France-Indochine* vừa rồi có đăng rằng :

« Vừa rồi có một người linh giải về quyền xe-lửa hạng tư thường của hành khách vì ông sếp ga không được tin báo trước mà xin kíp ở Hanoi cho đem một cái toa riêng để tải người có bịnh. Cho được khỏi xảy ra những sự như thế về sau, là sự hại đến vệ-sinh chung, thì quan Thống-sứ Bắc-

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).

N° 12

TRUYỆN

MƯỜI NĂM VỀ SAU

(*Dix ans plus tard*)

tức là truyện

(Ba-la-gia-luân Tử-tước)

Soạn-giả : ALEXANDRE DUMAS
Dịch-giả : NGUYỄN-HẢI

Bức biển ấy nổi tiếng trong thành-phố, Coi đó thì ra các nhà trưởng-giả không biết hưởng cái thú thi thư, như lời *Bích-ti-nô* tiên-sinh thường nói. *Cô-bôn* không muốn mất lòng ông thợ vẽ của nhà, mới đem treo hai vị tiên-nga ở bức biển cũ vào trong phòng ngủ, làm cho *Cô-bôn* phu-nhân buổi tối nằm thấy áo, lại nhìn hai bức ảnh mà phải thẹn đỏ mặt tía tai.

Ấy đấu đuôi như thế mà cái nhà có cảnh nhọn đã có biển treo, quán *Mê-đi-xích* làm nên giàu có phải mở thêm một từng gác vuông tôi đã nói trên. Ấy đấu đuôi như thế mà thành-phố *Ba-loa* có một quán trọ tên là thế, chủ là *Cô-bôn* tiên-sinh, mà thợ vẽ thường là *Bích-ti-nô* tiên-sinh.

Người khách lạ

Quán trọ của *Cô-bôn* lập ra như thế, lại thêm bức biển ý hay, nên mỗi ngày một thêm thịnh vượng. Không phải là *Cô-bôn* tiên-sinh muốn làm nên giàu thiên ức vạn tải, nhưng chỉ mong đem một nghìn *Lô-y* của cha để lại mà làm ra được một vốn một lãi, bán nhà với cửa hàng đi lấy nghìn *Lô-y* nữa là ba, rồi từ đó thành thơi mà ăn ở như một ông trưởng-giả trong thành phố ấy. *Cô-bôn* vốn người bạm lợi ; nghe tin vua *Lô-y* thập-lục sắp ngự đến nơi thì mừng rỡ khôn xiết kể. Hai vợ chồng, cùng lão *Bích-ti-nô* với hai thằng phụ bếp đem-biết chim gà thổ lợn ra giết thịt, trong quán *Mê đi-xích* tưng bừng kèn thét thật chẳng kém gì ở chợ *Ra-ma*.

Hiện bấy giờ, *Cô-bôn* chỉ có một người khách trọ. Người ấy chỉ độ trạc ba mươi tuổi, đẹp, cao lớn, uy-nghiêm, coi dáng điệu, cách nói năng thì có vẻ buồn rầu. Khách mặc cái áo nhung đen điểm hạt huyền, cổ áo trắng không có hoa mỹ gì cả, như một người sùng thuần-thủy-giáo, cổ có mảu xanh mà tròn trĩnh, bộ râu mép vàng mà nhỏ, không đủ che cặp môi có vẻ khinh người. Người ấy nói với ai cũng nhìn vào tận mặt người ta, thật không phải cố chỉ làm ra thế, nhưng cũng không phải là thóc mách gì ; cặp mắt xanh sáng rực không mấy người chịu nổi, đã nhiều cặp mắt khác phải chịu thua mà nhìn xuống đất, như một mũi gươm hèn yếu gặp phải miếng gươm lợ vậy.

Trong cái thời bấy giờ, Chúa Trời sinh ra người ta bình đẳng cả, nhưng vì nhiều điều truyền nối tự xưa, mà hóa phân ra hai hạng thật khác hẳn nhau, một hạng qui-phái với một hạng phàm dân, cũng vì thế như một giống da đen với một giống gia trắng vậy. Ta nói thời bấy giờ, thì con người ta vừa kể hình dạng đó, chắc ai cũng cho là anh một nhà qui-phái chính tông, vào bậc cao sang bạng nhất. Bởi đó cứ xem ngay ở hai bàn tay đã rõ, hai bàn tay người ấy đài, thật trắng, thật đẹp, mỗi lần hơi động đậy, bao nhiêu gân bao nhiêu mạch máu đều nổi lên trông rất rõ. những đầu ngón tay chưa hề quặp lại đã thấy đỏ bừng.

Nhà qui phái ấy vào nhà hàng *Cô-bôn* chỉ có một mình. Người ấy không ngần ngừ, không hề nghĩ ngợi, giữ luôn cái phòng lịch sự nhất trong quán trọ. Chủ-quán dẫn nhà qui phái ấy vào phòng đó là vì bụng tham làm nên lợi, nhưng cũng cố kể lại cho là rất đáng khen, bọ cho là *Cô-bôn* khéo biết người biết của. Gian phòng đó ở vào cả tầng gác đó ra bên ngoài cái nhà có hình tam giác ấy ; trên gác có một phòng khách lớn, hai cửa mở ra đường, bên cạnh một phòng, trên gác trên lại một phòng nữa. Mà từ khi nhà qui-phái ấy đến nơi, đồ ăn mang lên phòng riêng chỉ gọi là nếm qua loa một vài miếng. Người ấy chỉ mới nói với chủ quán có một vài tiếng rằng sắp có một người đến hỏi, tên gọi *Ba-ry*, người ấy đến thì chủ quán phải lên báo cho biết và dẫn lên ngay. Sau nữa, người ấy lại ăn nói qua, đến nỗi *Cô-bôn* phải giận, vì *Cô-bôn* vốn lại ưa những khách vui trò chuyện.

Ngay hôm bắt đầu truyện này, người khách lạ dậy thật sớm, ra ngồi cửa sổ phòng khách, tựa bao-lơn, mà nhìn chòng chọc một cách buồn rầu ra hai đầu phố, mắt lúc đăm đăm như sắp tới nơi. Khách ngồi như thế mà trông thấy Bưu-ông đi bẩn về qua, rồi cứ ngồi yên đó mà hướng cái tình yên lặng trong thành-phố, vì còn đang mải đợi cho.

Thốt nhiên, Những quán nghèo khổ kéo nhau ra đồng làm nào động một phương. Những tiếng trọn chạy qua, những phu cọ rửa đường sá, những người trong điện ra mua bán, những chả bé bán hàng trò chuyện om xòm rầm rĩ, những xe cọ ngồn ngang, bấy nhiêu sự ồn ầm đã làm cho khách phải ngạc nhiên. Thay vì, cứ vẻ uy-nghiêm đường-bệ nó làm cho con đại bằng, con mãnh-sư, nghe thấy tiếng reo hò dậm dọa của các bác thợ săn với những kẻ tò mò, mà vẫn có cái nhìn sáng suốt, ra dáng bề khinh, cái vẻ uy-nghiêm đường bệ ấy của khách tuy vậy cũng không phai lạt mất chút nào. Đến sau, những tiếng ga lợn bị giết thịt kêu thét ngoài sân, tiếng chân đi vội bước của bà *Cô-bôn* leo trèn cái thang gác bẹp hỏi âm thầm, những tiếng chân đi tập tễnh của *Bích-ti-nô* tiên-sinh, sáng ngày tiên-sinh còn tựa cửa mà hút thuốc lá, bộ mặt ngày ngô như một chú *Hoa lan*, bấy nhiêu sự đã làm cho khách bắt đầu nghe nhèm mà xôn-xao trong dạ.

Khách đứng dậy toan xuống hỏi xem có chuyện gì, thì cửa bỗng mở ra. Khách đã ngờ nàng hàng dẫn đến cho mình người mình đang chờ đợi mỏi mong. Vậy nên khách đã khi vội vàng liền lên bước mà chạy ra cửa. Nhưng, một người mình mong mỏi đã chẳng thấy đâu, lại thấy *Cô-bôn* tiên-sinh dẫn vào, sau từng dưới bóng cầu thang, cái bộ mặt có duyên của *Cô bôn* phu-nhân, vì tò mò mà hóa ra thô bỉ ; *Cô bôn* phu-nhân liếc mắt trộm nhìn một qui-phái đẹp, rồi lần sang phòng bên. *Cô-bôn* tiên vào, bộ mặt tươi cười, mũi bẹp cũng tay, cái chào mà gẫy gập hầu người. Người khách lạ ra hiệu hỏi mà không hề nói một câu. *Cô-bôn* thưa rằng :

— Dám thưa ngài, tôi trộm phép vào đây để hỏi chẳng hay.... tôi phải hầu Đức ông, thưa bà tước hay là hầu-tước đây nhân ?

Khách trả lời có giọng cao-kỳ, không để cho hỏi dị hỏi lại lôi thôi.

— Cứ gọi bằng *Ông*, mà nói mau lên.

— Tôi vào đây hỏi thăm ông đêm nghỉ có yên giấc hay chăng, và xem ý ông có định giữ mấy gian phòng này nữa chăng.

— Có.

— Thưa ông, nghĩa là có xảy ra một việc chẳng tôi không biết trước mà liệu sẵn.

— Việc gì ?

— Hoàng-đế *Lô-y* thập-tứ bộ-hạ hôm nay ngự đến thành phố ta, mà sẽ nghỉ lại đây một ngày, có lẽ hai ngày.

Khách lạ nghe nói ngạc nhiên, biến sắc mặt, hỏi rằng :

— Phàp-quốc Hoàng-đế ngự đến *Ba-loa* ?

— Long-giá hiện đang thượng lộ, thưa ngài

Khách rằng :

— Vậy ta lại càng nên ở lại.

— Thưa ông, ông còn ông. Nhưng ông giữ cả mấy gian ?

(Còn nữa)



ĐỒNG-HỒ
VÔ KIM
BẢO HÀNH 5 NĂM
Máy chạy tốt nhất hạng
Có cả đồng đeo tay rất đẹp
Một mẹ tặng ai cái đồng hồ này, để xem giờ làm ăn
Giá. . . . . 5 $ 75
Bán ở hiệu :
A. PERROUD (Nhà xanh)
59, Pho Pau-Bert. — HANOI
2009

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng các-bạch cần bán-hiệu đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỡ ma làm ra không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài chú ý rằng đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54 Hanoi.

Nay kính,
Ed. MONTÈS,
54 Rue Paul Bert Hanoi

HỎI KẺ PHẢI SAU

Nay bởi các người Nam-Việt phải đau ngực, phải ngộ lạnh, phải ăn khí quốc mà đã chữa không phải đường, hoặc là đã hàng nhiều chất nào cả, nay hỏi nhưng người phải đau khi quốc đã không sức, hoặc phải đau ở phổi ; xảy hỏi các người phải những lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh phổ gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền tử nhược tiểu. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, con cháu có một đời người sau nay không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được!

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người có hiểu không ? Nếu số bệnh mà không chữa đi, thì trong vòng 10 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh ho thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con để nối dõi, thì sau cũng con cái yếu đi, gầy mòn thôi.

Hỡi người Nam-Việt, nên đến người không muốn giống Nam-Việt hay muốn đi, nên các người không muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì chữa bệnh đi mới được.

Vậy xin viết thư cho hiệu Bảo-chế MONTÈS số 54 *Paul Bert Hanoi* mà hỏi sau một lọ **BRONCHOSERUM** giá là 8 hào, đừng có chiều trước khi ăn cơm, thì uống một thìa cafe, uống một lọ, thì thấy khỏe mạnh và bớt đau.

BRONCHOSERUM
Một lọ. . . . 0 $ 90
Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon
Giá một chai là . . . . . 2 $ 25

DẦU GAN CÁ THU
Một lít. . . . . 12 f. 00
Đổ từ 1 $ 90 đến 2 $ 00 (tây theo giá bạc kho Nhà-nước lên xuống)

Thuốc chữa bệnh hen rất thần-hiệu
(SIROP N)
Một chai. . . . . 1 $ 60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »
Một lọ. . . . . 4 f. 45
Đổ 6 $ 70 đến 0 $ 80
Sáu lọ. . . . . 24 f. 50
Đổ 3 $ 90 đến 4 $ 00

Thuốc nước bổ huyết
« LE PEPTO KOLA ROBIN »
Một lọ . . . . . 11 f. 50
Đổ 1 $ 70 đến 1 $ 80

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA
Thuốc (máu-bổ) bổ huyết
Một lọ . . . . . 11 f. 60
Đổ 1 $ 60 đến 1 $ 90

CACHETS ANTIGRIPPES
Trị bệnh sốt dịch : như bệnh grippe bệnh cảm, về mùa hay thường hay hại người chết là bệnh grippe, nhiều người phải chỉ trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên dẫn bản-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu để cứu vớ số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào
Cách dùng : cách 3 giờ đồng-hồ nếu một viên rồi uống nước rõ nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rõ nhiều nước nóng nó là người cho nóng dần thì phí trong 24 giờ là khỏi.

Bảo-chế MONTÈS, 54, phố Paul-Bert, Hanoi

kỳ vừa mới thông sức cho các quan cai-trị dẫn tỉnh rằng từ rầy có cho người bệnh phong đi xe lửa thì nên bảo trước cho các viên sếp ga trong bạt it ra là 24 giờ để sở xe-lửa có thì phòng liệu việc vận-tải trước theo như thể-lệ đã định mà không sợ việc trì-hỗn nữa.

Kỳ thi tham-tá. — Sáng hôm nay tại phủ Thống-sứ đã bắt đầu thi tham tá, kỳ phỏ thông chung cho các ngạch Nhà-nước. Chừng 20 ông thư-ký các sở và các nơi về Hanoi thi.

Luận Pháp-văn có hai đầu bài như sau này, được chọn lấy một.

I. — Expliquez et commentez cette pensée : Nos défauts sont d'abord des passants, puis des hôtes, puis des maîtres.

Tirez en une règle de conduite pour un fonctionnaire.

II. — En vous rendant à votre bureau, vous avez souvent le loisir d'observer les scènes quotidiennes de la rue.

Dites ce que ce spectacle vous apprend.

Tiền thưởng về tiếng Trung-hoa. — Các viên thư-ký có tiền sau này vì biết tiếng Trung-hoa, nên mỗi năm được thưởng tiền phụ cấp là 120 p. :

MM. Tạu-tẹu Fuch, Nông-tch-Văn, Vũ-đình Chúc, Nguyễn-hữu-Giu, Vi-minh Phương

Ngạch Thư-ký tòa Sứ. — M. Ng-quang-Duyệt được bổ thư-ký tập-sự vào ngạch tòa Sứ Bắc-kỳ tòng sự tại tòa-án Bộ-nhị-cấp tỉnh Hải dương thay cho M. Lê-Hải tạ thế.

Ngạch Trợ-giáo — M. Lê-v-Hội có bằng Sơ học được bổ trợ-giáo tập sự kể từ ngày bắt đầu nhận việc.

Đại-hội-đồng bất-thường Ích-hữu-thư-xã

Nhân chủ-nhiệm bản-xã là ông Nguyễn huy-Hợi chẳng may vì sức khỏe không được như thường, quan y-sĩ chữa bệnh truyền cho phải tĩnh-dưỡng bệnh không được làm việc nhiều, cho nên ông đem bệnh-tình lý từ-chức với Hội-đồng kiểm-soát chúng tôi. Chúng tôi đã chuẩn-y đã ông ấy việc kể từ 1er Mai 1922 này mà đi. Hiện hội-đồng chúng tôi đã thưa với ông Nguyễn-huy-Hợi tiền-thân sẽ sách cho bản-tài đề đến ngày 30 Avril này họp Đại-hội-đồng bất-thường lựa chọn lấy một viên cổ-đông to nhất trong hội cử lên thay ông. Vậy xin đăng 2 giờ chiều ngày 30 Avril này kính mời các ngài cổ cổ-phần trong Ích-hữu-thư-xã đến đến họp đồng đủ ở nhà Hội-quán số 16 phố Maréchal (rue des Cha peaux Annam) để lựa chọn lấy người Cốt sao cho hết được thích-nghi-a có là nghiệp-vụ của ta. Kỳ Đại-hội-đồng bất-thường này rất quan-trọng, ngài nào không đi dự hội đồng được, cũng xin nhớ gởi giấy giao quyền và cho, xin đừng sao nhãng, vì vấn-nhân hật ta quan-hệ ở người chủ-nhiệm, nếu chủ-nhiệm không đồng đảo, quá-quyết, thao-lược, mạnh khỏe thời lại thêm trước khó khăn cho hội sau này. Vậy ta có quyền mà không đi dự hội-đồng được thời nên giao cho bà con quen thuộc thay quyền cho hội-đồng được thêm giá-trị.

Hội-đồng kiểm-soát Ích-hữu thư-xã kính khải

3246

Bèo Nhật-bản có ích lợi gì không ? — Ở Nam-vang hiện nay người ta mới lập nên một hội mục-đích cốt để mở ra một xưởng chế các thứ sợi để dệt, nhất là khảo-cứu về cây *lục-bình*, để tìm cách mà lợi-dụng nó vào trong việc dệt sợi.

Lục-bình tức là thứ bèo mà ta vẫn thường gọi là bèo Tây hay bèo Nhật-bản đấy. Vào khoảng trước đây vài mươi năm, lúc thoạt kỳ-thủy thứ bèo ấy mới lan giống sang ta thì người mình còn coi như một cây cảnh rất qui-báu, nhiều người tranh nhau đem về thả bể cảnh cho thêm xinh, hầu-hạ mỗi thứ hầm-mộ thấy tiêu ngày tốt vậy ! Ngờ đâu, chẳng được bao lâu, thì thứ bèo ấy cứ một ngày một lan nhiều ra mãi, mà sinh nở một cách nhanh chóng là thường ; các hồ rãnh chuôm ao nhà quê, đâu đó đều thấy thứ bèo ấy một ngày lan đặc ra cả ; cho đến nỗi ngày nay, thì nó đã không là một thứ cây cảnh thả bể chơi nữa mà là một thứ bèo ở các chuôm ao người ta vớt lên không kịp, trừ đi không xuể rồi ! Nhiều nơi nhà quê từng đi phải tát-thân về thứ bèo ấy làm hại đến sự thả cá và trồng trọt của người ta.

Trước đã có người nghĩ cách chế thứ bèo ấy làm thứ đồ bón ngọc đâu nó cũng có nhiều chất rất bổ-dưỡng cho cỏ cây ; song chẳng hay người ta có lợi-dụng được nhiều không ?

Nay người ta lại xét ra rằng thứ bèo này cũng là một thứ cây có sợi dệt được, nên mới lập ra xưởng dệt để lợi-dụng lấy kẻo hoài. Mong rằng thứ bèo Nhật-bản này sẽ thành ra một thứ tài-liệu rất tốt trong nghề phường-chức của ta, thì thật là may cho công-nghệ ta lắm, bởi vì thứ bèo ấy nay đã thành ra một thứ thổ-sản đầy-dẫy của ta rồi.

Hồng thưởng phẩm hàm. — Những cựu cai đội có tên sau này, đang tòng sự tại phủ Toàn-quyền nay được thưởng hàm võ giai vì đã có công trong việc chiến tranh (1914-1918) tại Đại-pháp.

Tổng thất phẩm đội trưởng 7-2) :

MM Trần-đặng-Kính, cai linh thợ O. S. T. ; Trần-văn-Trấp tức Hoạt, đội linh thợ O. N. S. ; Nguyễn-trọng-Tường, đội linh nhà thuốc A. S.

Tòng thất phẩm đội trưởng (8-2) :

M Ng-duy-An, cai linh thợ O. S. T.

Tòng cửu phẩm đội trưởng (9-2) :

M Phạm v Khan, linh thợ O. N. S.

CÓ NHÀ VÀ CÓ ĐẤT BÁN

Hỏi ở phố Bông-Khánh; số 33

3186

Tòa án Trùng-trị. — Sáng hôm nay tòa án Trùng-trị đã xử những việc sau này :

Tiền tiêu thuế. — Việc M. Nguyễn-khắc Viên, người Tri-huyện ở huyện Bất bạt tỉnh Sơn-tây bị thưa về việc tiêu tiền thuế thì hoãn đến 15 hôm nữa mới xét hỏi, còn đòi những bản chính các thứ giấy về việc thu thuế mới xét.

Dùng thuốc mê mà lấy của. — Tên Ng-khắc-Tân là người cùng làng với Mme Ng-thị-Tinh buôn bán ở phố hàng Bồ, thường đi lại ở nhà ấy, nên của cải đồ chỗ nào nó đã rõ cả. Một hôm tên ấy đến nhà Mme Tinh có đem theo một ít bánh trộn lẫn thuốc mê vào. Đêm đến tên ấy lấy bánh ra cho những người nhà ăn. Ai nấy đều say mê cả, rồi nó mở cửa ra cho hai ba tên đồng đảng vào mở hòm tủ ra lấy bạc và các thứ đồ nữ-trang. Sau sở Mật-thám xét ra thì mới biết tên Tân dùng cách thuốc mê lấy mà lấy của và dắt dưa hai dứa đồng đảng là tên Liên và tên Minh vào ăn cắp. Tòa xét xong phạt tên Tân 5 năm tù và ihu cho tên Tiên và tên Minh vì không đủ chứng cớ làm tội. Việc này bản báo đã thuật lại rõ rồi.

Việc ăn cắp ở ngõ Tô-tịch. — Tòa phạt tên Khúc-Tô người làng Thanh-lũ 10 tháng tù và tên Lâm-Yêng vô nghề nghiệp ở phố Mới 6 tháng tù về tội vào nhà Mme Ng-thị-Dần ở ngõ Tô-tịch cạy hòm ăn cắp tiền bạc cùng các đồ nữ-trang cộng là 20 đồng.

Việc ăn cắp dây điện-thoại. — Tên Trịnh-văn-Canh là người làng Lộng-đình, huyện Văn-lâm, tỉnh Hưng-yên cùng với đứa con nuôi là Trịnh-văn-Lưu can về việc cắt giấy điện thoại bằng đồng mắc ở địa phận làng ấy, được tha vì tòa xét không đủ chứng cớ làm tội.

Đầy 10 bát lương — Tên Ng-văn-Kịch là đầy tớ Mme Ng-thị-Tư một hôm chủ sai tiền ấy đi đổi 12 p 60 tiền hàng. Tên ấy đổi được mấy đồng tiền rồi thì cứ thẳng không về nhà chủ nữa. Tòa phạt tên Ng-văn-Kịch 1 tháng tù.

Ô-tô hại người. — Cái số ô-tô cũng tăng bao nhiêu thì cái số người bị hại về ô tô xem ra cũng tăng lên bấy nhiêu.

Ở Bắc-kỳ số ô-tô mới được hơn một nghìn thì số người bị hại về ô-tô cũng còn là it, chứ ở Nam-kỳ thì không mấy ngày là không thấy chuyện rủi ro về ô-tô. Báo *Avenir du Tonkin* vừa rồi có đăng hai việc rủi ro bằng ô-tô xảy tại Nam-kỳ như sau này :

M. Saunier đi chơi ở vùng quanh Saigon, cùng với M. Abdville và một người em trai bé, ông cầm máy ô-tô lấy, khi tới một chỗ vòng rất nguy hiểm thì cái vỏ cao-su bánh đằng trước nổ rồi long ra ngoài bánh. M. Saunier hãm lại không kịp, xe đụng phải một cái cây mạnh quá, đến nỗi đồ chồng đuôi lên. Cậu bé con bị thương xoàng, còn M. Saunier thì bị vỡ ở ngực mạnh lắm, và Mme. Abdeville thì bên tay trái bị rập nát nhừ ra, máu chảy ra lênh láng, đem vào nhà thương lúc cưa tay thì chết.

Lại một sự rủi ro nữa xảy ra tại Gia-định là một chiếc ô-tô có một người Annam cầm máy đụng phải một người đi đường, được một lúc thì người ấy chết.

Người tài-sế vịn máy lấy đà phải bắt, xét xong đã bị tổng giam.

Việc ăn cắp ở sở Điện-báo. — Tạeo lời ấy-quyền của quan Dự-thẩm Hanoi, sở Cảm đã xét hỏi về việc ăn cắp giấy bọc ở sở điện-báo.

Tin vật. — Lê-văn-Giới, 27 tuổi, cu-li ở ở ngõ hàng Bạc, ăn cắp một cái mũ giá 1 p. 50 ; Trần-văn-Hiu. 17 tuổi, vô gia cư, ở tranoi đi du đãng đều phải bắt giam và giải vào Tòa-án.

Ng v-Bình, 28 tuổi, đi bồi ăn cắp một chai rượu của chủ ; Ng-v Cảnh, 30 tuổi ở đường 80 bị làm nỗ vì việc ăn cướp và giết người ở Hà-đông từ năm 1920 : Ng-thị-Nghĩa, 19 tuổi, ở đường Huế chực ăn cắp 8 p. 00 của Ng-thị-Ba ở hàng Nón, nay đã phải bắt giam để xét,

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Cuộc hát làm phúc. — Cuộc hát tối 16 Avril 1922 giúp cho nữ viện Chavigneau, hội Tri-tri Haiphong và hội Khuyến-học Bắc-ninh thu được tất cả là 335 đồng. Trừ các khoản chi-phí hết 215 đồng, còn lại là 120 đồng.

M Tập là người chủ-trương cuộc hát lấy lại ứng thêm 10 đồng và M. Tâm là người soạn vở kịch hát lấy ẩn cũng cũng thêm 10 đồng, như vậy số tiền làm phúc tổng cộng là 140 p. Số tiền ấy, các ông tổ chức cuộc hát định phân phát để cúng như sau này :

Xã Chavigneau 60 đồng ;
Hội Tri-tri Haiphong 40 đồng ;
Hội Khuyến-học Bắc-ninh 40 đồng.

Hội-đồng vệ-sinh. — Hội-đồng vệ-sinh họp chiều thứ bảy trước xét về các thực-phẩm đã bắt hủy 29 bòm rau đậu đông hộp chai ở Tì-lợi thời lấy sang vì những thứ ấy xét ra đã hư hỏng mất cả.

Hội đồng lại xét những sơ đồ lấp rãi và bắt các nhà có ao chưa lấp phải lấp ngay cho khỏi hại đến sự vệ-sinh chung.

Sô gạo xuất cảng — Trong khoảng trung-tuần tháng tư 1ây, ở Haiphong đã đem gạo xuất cảng như sau này :

Sang Hong-kong 3.999.240 cân ;
sang Đại-pháp 81.608 cân ; sang Nhật-bản 507.992 cân. Tổng cộng là 4.588.000 cân.

Cuộc đá bóng. — Chiều chủ nhật hôm 4 giờ, tại khu đất lấp ở sông Bonnal có một cuộc đá bóng của học-trò các trường Trung-học đá thi với hội *La Flèche*,

Đâm đò. — Ng-v-Đức ở đường Chavassieux số 165 có trình Cảm rằng cái thuyền của mình số 441 chở 40 tấn than khi tới Phà-lại thì bị tàu Lhoéan đụng phải rồi chìm mất, may người ở thuyền bơi lên được cả, không chết ai

BẮC-NINH

Quan tham tá Lavocat sắp đến. — Để có nghị-định bổ M. Lavocat về làm tham-tá tại tòa Sơ Bắc-ninh là chân vấn khuyết ở tòa Sứ đã lâu năm.

Thóc cao gạo kém. — Năm nào hôm nay mỗi gánh gạo cao hơn trước đến mấn bảo. Những nhà ăn đong ai cũng nhao nhác về gạo kém. Thực là tháng ba ngày tám vậy.

Trận mưa qui hóa. — Mấy hôm trước, những nhà nông-gia ai cũng là thán vì không có nước làm, chắc vụ chiêm này trở làm ngẫn gié lúa. May sao đêm hôm kia được ngay trận mưa to, sáng ngày ra trông các cánh đồng đều có nước chan hòa không đến nỗi khô khan như trước. Các nhà nông đều mừng rằng thực là trời mưa ra trận bạc, mưa mỡ cho với vát được, mà vụ chiêm này có lẽ không mất nữa.

Chết kẹp ô-tô. — Hồi hơn 4 giờ chiều hôm qua, mộ người trạc độ ngoại 20 tuổi đang đi đến địa-phận làng Sẻ thì gặp một cái ô-tô đang chạy, đè phải vỡ ốc ra chết ngay. Hiện đã đem về tỉnh khám nghiệm. Người ta nói rằng người ấy có ý muốn tự tử, nhưng chẳng có gì là đích xác. Quan sở tại còn đang cứu vẫn,

TUYÊN-QUANG

Cất đám. — Ông Nguyễn-vinh-Chinh, trí-châu chân Sơn-dương, tạ thế ngày 19 Avril 1922 tại nhà thương Tây. Ngày 21, hồi 5 giờ chiều thời cất đám rất là trọng thể, có các quan Tây Nam, các viên chức sự trong hàng tỉnh đi đưa đông lắm.

Chỉ vì một con sốt rét nặng quá mà ngài ly trần.

Quan châu Nguyễn-vinh-Chinh mới về nhậm hạt Sơn-dương được vài ba tháng nay, dân sự đã có lòng kính phục lắm, ngài là một ông quan trường thâm Hán-học, lại là một tay kỳ nghệ có tài năng. — Tiếc thay! cũng là bởi mệnh trời hay sao không để ngài trăng thọ mà cai-trị hạt Sơn dương, may ra dân sự họ thêm được đôi chút kỷ-nghệ mà hằng ngày ngài vẫn lưu tâm đến luôn.

Ngài nói rằng : « Cai trị dân không những phải cần lương về trí thức, mà lại còn phải cần lương về kỹ-nghệ thì cái lại bản hiệu đã có sẵn nàng để cả nữ, mùng, cần, đai mới tinh bắc, từ bắt cứu phẩm trở lên. Nhưng thứ trong khắp phiền bắc các ngại phải mang mã đo nhà lại. Vậy bản hiệu mong rằng các ngài sẽ chiếu cố cho,

Kính cáo,
THỤY-KỲ.

PHÒNG - THĂM - BỆNH
CỦA QUAN
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET
Thường trú ở ngã đằng Bắc đầu hội-tinh.
Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai cập Raï
Ngoại-khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai
Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 32.
KHÁM BỆNH : Giờ 3 đồng một lần
3015.

CÁC CUỘC ĐI XEM
SĂN-NHIÊN
Tối thứ hai :
NGÔA - BÒN ĐỐI TỤNG
Tích hát này nói về những kẻ tầy của giết người, tham vàng bỏ ngãi, nhưng sẽ sai oan hồn hồn hiện, khi đến tai quan đều bị xử tử cả. Tối hôm nay có hai cô đồng gọi hồn, vui Tô-hầu khỏi hài cái chậu kèn oan, song tự nhiên bay đi, thật dị kỳ, tức liên hoàn sinh cho những người chết oan, thật khéo, thật vui trò.
Tối thứ ba :
ĐẠI NÁO DƯỠNG-NHÂN - ĐƯỜNG
Trung-Ngọc về Kinh thăm cha mẹ giữa đường gặp Vi-Hột phản nàn Đại-quyết hứa ỷ quyền cướp vợ, lên nhân lời ra tay cứu giáp. Rõ thật là : « Anh hùng tiếng đã gọi rằng, giữa đường gặp sự bất bằng mà thôi. »

CINÉMA PALACE
(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)
Tuần lễ từ thứ tư 19 đến thứ bẩy 25 Avril 1922
Ba buổi hai ngày thứ năm và chủ nhật chớp từ 8 giờ chiều, thứ bẩy chớp 8 h. 30
CHƯƠNG-TRÌNH
THỜI-SỰ « ÉCLAIR »
Các việc lớn trong thế giới
MỘT CHUYỆN CAO-THĂNG ĐỊCH-ĐẢNG
Hài-kịch dài 2 kỳ
"MATHIAS SANDORF"
Chia làm 9 hồi
Rất gian-nan, rất hay trích ở tiểu thuyết của Jules Verne
KỲ NÀY CHỚP HỒI THỨ BẢY
CHÀNG SERPENTIN HỒN NHẬP CUNG-VI
Đại hài-kịch dài 2 hồi
Có Marcel LEVESQUE đóng vai chính
Cười vỡ bụng
Từ 1er Avril giờ đi
Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ lối thứ hai và chiều thứ bẩy

NHÀ BÁ MÙI
55 giây nói 328
Nhà bà mùi cho thuê các thứ xe ngựa, Hiệu giống rằng « M. Tạ-duy-Tư » ở phố Francis Garnier, số 13, Hanoi, mới mua lại của M. Aviat ở phố hàng Vôi, các thứ xe ngựa đẹp, bành caoutchouc cho thuê đi, hay đám cưới thời Sais mặc quần áo chỉnh-đốn theo lệ lối đám cưới.
Qui-khách muốn thuê, xin mời đến bản-hiệu nhà Bà Mùi, ở phố hàng Lọng, số 46, (Route Mandarine).
Có đóng các thứ xe mới và chữa, và bán yên ngựa đồ xe.
Nay các-bạch
Quản-lý, Tạ-duy-Kiên

VIỆC TRUNG-KỲ

BÌNH-ĐỊNH

Kết quả mùa tháng ba này. — Vừa lúc giêng hai, ai thấy mà lúa con gái, cũng ngờ là mùa tháng ba nầy nhiều lúa. Đến lúc phát hòa coi bộ cũng khá hung

Ai ngờ lúa vừa trổ thì bị mấy ngày mưa dỡ, làm có sanh ra một loại ác trùng cắn ung gốc cây lúa, làm cho giẻ lúa phải ra màu bạc lạc, rồng không. Qua đến lúc thành thục thì lại phải một lối mưa dào làm ra cây lại vô tình, phá hại không biết mấy, lúa chín phải mọng, lúa xanh bị thối, ra rơm mục nát.

Thế là mùa nầy kết quả kém thua lắm đó !!

Thử chơi trên cõi không trung. — Ngày chủ nhật 9 Avril có hai chiếc thủy phi cơ ở ngoài bay vô, nghỉ tại bến Qui-nhơn, hiệp cùng chiếc *Marinovitch* còn nghỉ lại bốn bước.

Qua ngày 10 độ bảy giờ mai, quan chánh Công-sứ lên một chiếc cơ quan chỉ tàu đưa lên không-trung, dạo chơi mấy vòng theo dọc vũng Qui-nhơn rồi hạ xuống, khi đã đưa quan Công-sứ vào bờ rồi, thì chiếc phi đĩnh lấy trở lại không trung, cùng cứ đường Nam thẳng chỉ

Đến ngày 11 độ 6 giờ mai thì lại đi một chiếc nữa, mà trước khi từ biệt, phi cơ có liệng quanh mấy vòng trên mấy, cho thiên hạ được phỉ nguyện. Hôm ấy trời có hơi rảng, mây xa xuống thấp, tàu vượt lên cao, cho nên có nhiều cảnh xinh đẹp : lúc tàu bay qua mấy quãng trời trong, thì thấy rõ ràng, thoát chốc chui vào luồng mây rậm, làm cho khuất mất cả tàu, chỉ còn nghe tiếng vù vù mà thôi.

Phút chốc lại lộ ra khỏi vùng mây như ánh sáng vừng ở chiếu rọi vào tàu, thì lại thấy lóng lánh những tia sáng lộp lòe, thật rất nên là đẹp.

Sau hết thì quay đầu về hướng nam, cứ đường mây thẳng chỉ Nam-kỳ. Còn chiếc *Marinovitch* thì sáng 12 cũng biệt Qui nhơn mà thẳng vô Nam-kỳ nữa.

Tàu bay phiền chợ cũng bay. — Hôm hai chiếc phi-đĩnh ở ngoài bay vô lúc bay ngang chợ Kỳ sơn, nhâm phiên chợ đang đông.

Khi nghe tiếng tàu bay vù-vù trên không khí, thì ai ai đều bỏ hàng hóa mà ngửa mặt trông lên, lúc tàu bay xa thì lại chạy theo, làm nỗi trống để xem theo cho ngoạn mục.

Lạ gì ở nơi chợ búa thiếu gì quân gian trá, dầu ta có chăm nom hàng ta cho kỹ, thì cũng nhiều khi phải chúng nó thôi mất. Huống chi lúc chộn rộn lại ai nấy đều bỏ phế hàng hóa mình mà theo tàu bay ; thì mặc sức cho chúng nó tung hoành muốn mấy thì mấy.

Bởi vậy mà phiên chợ hôm ấy hàng hóa bay lên không-khí không biết bao nhiêu ! nào tôm cá, nào gà vịt, nào heo quéo, vải bố v. v. mọi vật đều có bay mất bộn bề

Nên lúc tàu đã biệt tăm thì ai nấy đều buồn rầu than khóc, chạy tảo chạy lẫn, tìm quanh kiếm quẩn. Song cũng nọ biết đâu mà kiếm cho ra phải đành chịu lỗ, nhờ trời phiên sau.

Nhưng phải giữ thế kẻo rủi có tàu bay nữa, mà phải lỗ nữa.

(Xem trang thứ tư).

BÁN ĐỒ VẠN-BẢO

Những đồ cầm ở Vạn-bảo thành phố Hanoi, trong vòng tháng năm tây 1921 mà không chuộc hay là không đổi vé, thì sẽ bán đấu giá ngày thứ ba, mồng 9 tháng năm tây 1922, *(13 tháng ta)* **từ 8 giờ sáng.**

Tiền giấy bút mà người mua phải trả, ngoại giá mua, là bốn phần (4%).

Cái số những đồ bán rồi thì trong tháng sau khi đã bán, ai muốn đến xem cũng được.

Quan Chủ Vạn-bảo :
BA GAILLARDE.
3045

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

VIỆC NAM-KỲ

SAIGON

Tự tử. — Hôm 3 Avril, hồi 12 giờ 45 phút, tên Ng-hữu Khiêm, 21 tuổi, nhà ở đường hẻm Lagrandière số 1, gốc ở làng Dương-phước (Gò-công), làm việc sở thú-y, uống một chai thuốc Strychnine à Saturation mà tự tử tại nhà thương Institut Pasteur. Ban đầu đất nó lại nhà quan thầy Montel, rồi chở vô nhà thương Chợ-lớn mà dọc đường nó tắt hơi. Thây nó để lại nhà xác trong nhà thương.

Xét ra tên nầy tự tử là bởi rầu vì tình-nhân nó không ở với nó nữa.

Hôm 3 tây hồi 4 giờ chiều, tại quai de Belgique ngang ga Cầu-kho, người ta vớt dưới sông thây tên Phạm-văn-Diện 42 tuổi, kéo xe kéo số 234. Xét trong mình không có vít tích chi. Thây đã chở lại nhà xác chờ Tòa cho phép chôn.

Xét ra tên nầy tự tử là vì trong mình có bịnh rên siết chịu không nổi.

Vụ trộm vàng của thầy Được. — Trong vụ trộm vàng của thầy Được có đăng báo rồi, bà Lê-thị-Kiên bị cáo, chỉ cho một người kia là bạn hữu của thầy, rằng người ấy là kẻ trộm vàng. Hỏi người ấy khai mình không can phạm trong vụ nầy vì lúc mất vàng người ở chỗ nọ xét ra quả y lời. Dắt Lê-thị-Kiên lại đối diện thì nó sượng trân, vậy mà chối mãi.

CHỢ-LỚN

Bắt cờ bạc. — Ông Cò bót cái Chợ-lớn mới bắt được một sòng đánh me trong tiệm Bảo-viên đường Thủy binh số 317. Khi lính tới thì mấy tay cờ bạc chạy vào mấy đường hẻm sau tiệm mà trốn, nhưng may bắt đặng tên chủ chứa là Nghiệm-, thôm kêu Hà-Tư sẽ bị giải Tòa.

Cũng trong lúc ấy lính tuần bắt một sòng me khác nữa trong đường hẻm rạp hát, số 4 và 6, mà thảy đều chạy vụt hết bả, đặng có 55 p. 67 và đồ nồi me mà thôi.

Nhà Bán đồ « TÂM-TÂM » Hà nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

NAM-THỊNH, Tailleur



SOIERIES NOUVEAUTÉS
6, Rue des Cantonnais
HANOI

Bản-hiệu bán và may các thứ quần áo Annam và quần áo Tây.

Gấm, vóc, nhiễu, sa tây, satin, dạ đen, hàng Saigon, hàng Bắc kỳ, không thiếu thứ gì, v. v.

Mới lại vải impermeable mui cực đẹp, để may áo đi mưa.

2015

同安 VÔI 石炭

Vừa trắng, vừa rẻo, vừa quánh, vừa nở, tốt nhất Trung-Bắc lưỡng kỳ là vôi Đồng-giao; mua ngay của chủ lo bao giờ cũng vẫn rẻ. Xin hỏi :

NGUYỄN-CẢNH
14, Phố hàng Cá (Đồng xuân) Hanoi.
1180

HỘI PHÁP-THƯƠNG VẬN-TẢI

Số 7, cạnh trường Y-viện

CÓ BÁN : Hai cái nhà thật rộng kiểu mới, số 29, phố Ngọc-thanh định giá. . . . . 2.800 $ 00

CHO THUÊ : Một khu đất rộng 2.040 thước vuông ở đường Bobillot.

Hội ấy lại chuyên trị đã lâu năm về nghề đóng xe rất tinh xảo. Hiện nay mới có thêm được nhiều kiểu tuyệt đẹp và thanh nhã. Hạng nào cũng có giấy cam-đoan chắc chắn.

Ai muốn mua góp tháng hay thuê tạm xin đến đó mà hỏi. Có bán đủ cả các vật dụng làm xe và tính giá riêng cho các hiệu buôn lại.

2905

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU (hiệu đầu nai)

Người bị bệnh ghẻ và bệnh sốt rét thường hay thấy trong mình mệt nhọc mà lại rất là lâu khỏi. Khi bị bệnh thì nhiều mồ-hôi, yếu đuối đi, đánh trống ngực, ăn không ngon, ngủ không yên, đau lưng đau mình, khó thở, mệt nhọc lạ thường.

Chất huyết kém bấy giờ thì cần bổ ngay vào cho chân huyết những chất đã hư đi trong khi ốm là : chất sắt, như thế mà dùng thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) thì không còn gì dễ khỏi hơn nữa.

Uống thuốc ấy bổ vào đến dạ-giầy thì tan ngay, không có nguy hiểm gì cả. Chỉ trong vài hôm lại thấy khỏe mạnh như thường ; những người nào bị bệnh ghẻ mới khỏi, yếu đuối, đau lưng, đau mình, đau dạ giầy, hay đánh trống ngực mà dùng thuốc này thì thấy khoan khoái lạ lùng. Chỉ uống độ vài lọ thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) này thì lại khỏe mạnh như thường.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

2054

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 54

HÓA-HỌC CHẤT và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ để chữa a-phiện
SOLUTION R. HOLBÉ 2 $ 50 một chai
Thuốc mới — Muốn dùng thuốc này phải xin đơn quan Đốc-tơ người Pháp thì mới có thể mua được.

Gouttes « MÉTHARSINATE » 1 $ 00 một lọ
Thuốc bổ sức : kém ăn ngủ, mỏi mệt không muốn làm việc gì ; dùng thuốc này hay lắm !

Mấy thứ bản-hiệu hay bán :
Các thứ thuốc nước đựng lọ kín để tiêm vào da như thuốc bổ CACODYLATE DE SOUDE
Thuốc tiêm gọi là 914, trị bệnh Giang-mai
Thuốc ho-sò SIROP PECTORAL đặc-cổ sổ-mũi.
Thuốc LAO chỉ người lớn càng được thôi

Thuốc lậu hiệu MONTÈS
thuốc uống = 2 $ 00 lọ 30 viên
thuốc thụt = 0 $ 90 một chai
Chữa các chứng lậu : chẳng kì mới hay cũ : uống thuốc cachets antiseptiques và thụt thuốc bleunorrhicide của Bản-hiệu thì chắc khỏi. Thuốc này đã chữa được số số người phải bệnh lậu.

Gouttes « VIRGINIE » 1 $ 00 một lọ
Trị những bệnh đàn bà như : Kinh nguyệt không đều, hay là khi hành kinh đau đớn mình mẩy, như đau bụng, gia con, uống thuốc này đối màu sẫu lấy lại màu tốt trong mình đã hao kém.

ĐỒ BUỘC THUỐC
ĐỒ DÙNG ĐỂ THÍ-NGHIỆM HÓA-HỌC
ĐỒ MỒ-SẼ
Kính-ảnh, đồ-ảnh, thuốc-ảnh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy-ảnh, thuốc Citrate và thuốc Bromure
Bán cuộn và bán bao kín
Bán cất và bán lẻ
« THUỐC DÈRÉ »
0 $ 90 một chai 1/4 littre
Trị bệnh giang mai bất kì mới hay cũ. Dùng thuốc 914 rồi thì nên uống thuốc này cho tiệt nọc! Dùng thuốc khác rồi cũng cần phải uống thuốc này thì mấy chắc khỏi hẳn được ! Thuốc này rất hay, rất quí ; vì chẳng hại gì đến sự sinh dục, lại bổ sức cho người có bệnh.
Muốn dùng thuốc này trong một tháng thì nên mua một chai lớn littre. Giá có 2 $ 00 mà thôi.

SOCIÉTÉ ASIATIQUE D'IMPORT ET D'EXPORT

Số 21, Rue Jules Ferry, ở Haiphong

CÓ BÁN : Vải, dạ, len, rượu vang, rượu sâm banh, rượu cốt nhắc, các thứ đồ hộp, vân vân.

Ai muốn hỏi gì, hiện ấp sẽ sẵn lòng trả lời và sẽ gửi ngay các mẫu hàng đi.

3071



NHỮNG ĐỒ TƠ LỤA

HIỆU

C. J. BONNET

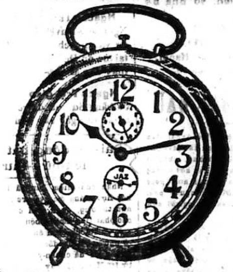
LÀ TỐT HƠN CẢ

PACHOD Frères & Cie LYON

2850

JAZ

RÉVEIL DE PRÉCISION



BÁN TẠI : GRANDS MAGASINS RÉUNIS HANOI.
Giá : 20 francs.

NGUYỄN-HỮU-THU DIT SEN

HAIPHONG

CÁC ĐƯỜNG TÀU CHẠY SÔNG, BIỂN :

Tàu BẢO-THẠCH JADE) chạy Hải phòng, Nam-hải, Bắc-hải, Hongkong
Tàu GIAO-CHỈ chạy Hải-phòng, Nam-định
Tàu ĐỒNG-LỢI chạy Hải-phòng, Nam-định.
Tàu TÂN-ĐỆ chạy Phả-lại (Sept Pagodes), Lâm.
Tàu CÁT-TƯỜNG chạy Hải phòng Kiến an.
Tàu CHAMPAGNE chạy Hải phòng Hongay.
Tàu ĐỀ-ĐỀ chạy Hải-phòng Hải dương.

Những hàng hóa thì phải xếp xuống tàu một giờ trước khi tàu khởi-hành
Ai cần điều gì xin hỏi tổng cục tại Hải phòng
Phố Bonnal số 61 — Phố Tourane số 9
TÉLÉPHONE No 861

2011

CAFÉ, RESTAURANT
HOTEL DES COLONIES

TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính-quán tại phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ
Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố ấy.

Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Bản-sạn thừa tiếp các qui-khách Tây-Âu và Đông-A cũng một cách bình-đẳng, mà lại để tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-tịch cũng được, và cũng một giá tiền.

Có xe Ô-TÔ cho các qui-khách đi giỡ, hoặc đi các tỉnh

Giây nói số : 280 — hoặc số : 150

Phụ-quán cũng có giây nói trực tiếp với chính-quán

2048

SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN

133, Avenue Paul Doumer à Haiphong



XƯƠNG-TÁN PHOSPHATES) là một thứ bột vun lúa, giồng màu, rất tốt, Vun ruộng bằng XƯƠNG-TÁN thì lúa rồi ra được gấp hai, gấp ba.

Hội chúng tôi tỉnh nào cũng có người đứng ĐẠI-BIỂU

Ai muốn nói han gì, xin cứ gửi giấy cho chúng tôi tại Haiphong, 133 Avenue Paul Doumer (Phố Cầu-Đất).

Chúng tôi kể giá như sau này, bằng lấy tại nhà-máy ở Haiphong
23 $ 00 một tấn PH. 19/21. Thứ tốt để vun ruộng chua.
32 $ 00 một tấn PH. S Thứ tốt này thông dụng cả ruộng chua, ruộng-ngọt

2035

No 60

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Nói xong, quay lại dặn người đầu bếp rằng :

— Nhà ngươi nên gia tâm cẩn-thận, hễ hợp ý tiên-sinh đây thì ta sẽ có trọng-thưởng.

Người đầu bếp vâng dạ rồi lui ra. *Khang-nhược-sơn* lại sai đi gọi hai tên thợ may đến để may các thứ áo quần cho *Lệ-minh đường* thay đổi *Hoạt toản* thấy vậy, lại càng căm tức. Người nhà vào báo có *Ngô đạo am* (em rể *Khang-nhược-sơn*) đến, *Khang-nhược-sơn* ra nghênh tiếp.

Ngô-đạo-am nói :

— Lão-huynh về bao giờ thế ? Tiểu-đệ đi vắng mãi, thành ra không kịp đi đón lão huynh.

Khang nhược-sơn nói :

— Tôi vừa về được mấy hôm nay.

HỒI THỨ XXIV

Nguyên *Khang-nhược-sơn* có một người em gái gả cho nhà hàn-sĩ kia là *Ngô đạo-am*, cha mẹ đều mất sớm cả. Ông ta vốn là người có tài học, thi đỗ tú tài, cũng có giảng cứu về các môn sách thuốc. Cách xem mạch của ông ta rất tinh-thông

Người vợ là *Khang-thị* thuật chuyện *Lệ-minh đường* cho *Ngô đạo-am* nghe. *Ngô-đạo-am* liền sang yết-kiến *Khang-nhược sơn* và hỏi rằng :

— Thế nào, lão-huynh đi chuyến này, buôn bán có phát tài không ?

Khang-nhược-sơn cười mà đáp lại rằng :

— Tôi không đi buôn mà rằng, chứ đã đi buôn thì quyết thế nào cũng phải phát tài.

Ngô đạo-am hỏi :

— Nghe nói lão-huynh mới có nghĩa-tử, mà tức là một vị danh-sĩ. Chẳng hay tài học ra thế nào ?

Khang-nhược-sơn nói :

— Cứ như con mắt tôi trông ra thì chắc là một vị danh-sĩ nhưng về phần tài học thì tôi chưa biết ra thế nào, việc ấy còn đợi tiên-sinh xét xem mới được.

Ngô-đạo-am nói :

— Con mắt tinh đời của lão-huynh, đến châu bảo còn xem được huống chi là nhân-tài, có lẽ nào lại không xem ra hay sao !

Khang-nhược-sơn nói :

— Số là về phần văn-tự, tôi không được thông hiểu, cần phải nhờ đến tiên sinh.

Ngô-đạo am nói :

— Nghĩa-tử của lão-huynh thì cũng tức là nghĩa điệt của tôi đó. Vậy tôi xin sang thăm một chút

Nói xong, hai người cùng nhau sang chốn học viện. *Lệ-minh-đường* vội vàng ra nghênh tiếp. *Khang-nhược-sơn* trỏ mà bảo *Ngô-đạo am* rằng :

— Đây nghĩa-tử của tôi đó.

Khang-nhược-sơn lại truyền người nhà bày tiệc, rồi ba người cùng ngồi uống rượu. Trong khi uống rượu, *Ngô đạo-am* hỏi đến sách vở văn-thơ thì *Lệ-minh-đường* ứng đối trơn như nước chảy, có khi hỏi một câu mà trả lời đến mười câu tỏ ra là một bậc kỳ-tài, khiến cho *Ngô-đạo-am* phải kinh sợ mà không dám hỏi nữa.

Ngô-đạo-am nghĩ thầm bây giờ mới biết học vấn của ta còn kém khác nào như người cầm sào dò bể, nào đã biết nông sâu ra thế nào. *Lệ-minh-đường* thấy *Ngô-đạo-am* ít học, lại biết là người làm thuốc, mới hỏi đến mạch-lý thì *Ngô-đạo-am* về đường mạch-lý đã giảng cứu được nhiều

Ba người uống rượu, mãi đến chiều tối mới tan khi *Ngô đạo am* đi khỏi rồi, *Khang-nhược-sơn* bảo *Lệ-minh-đường* rằng :

— *Ngô đạo-am* tiên-sinh đây là người lão-thành, bề văn-tự có chỗ nào chưa hiểu thấu, con nên hỏi tiên-sinh.

Lệ-minh-đường đáp rằng :

— Văn-tự không dám phiền hỏi, chỉ xin nghĩa-phụ nói với tiên sinh nhờ tiên-sinh truyền bảo mạch lý thì ơn ấy kể sao cho xiết

Khang nhược-sơn cười mà bảo rằng :

— Con không làm thuốc thì muốn giảng cứu mạch-lý làm gì ?

Lệ-minh-đường nói :

— Nghề làm thuốc có thể cứu được tính-mệnh cho người ta chính là một việc hệ trọng.

Khang-nhược-sơn nói :

— Điều ấy thì rất dễ.

Nói xong, liền vào nhà trong, để định thương-nghị với *Ngô-đạo-am*. *Ngô-đạo-am* cứ chắp hai tay vái mà bảo rằng :

— Tôi xin bái phục lão-huynh có con mắt tinh đời mà chọn được người nghĩa-tử ấy, tôi xin bái phục.

Khang nhược-sơn mừng rỡ mà hỏi rằng

— Tiên sinh nói như thế thì *Lệ-minh đường* chắc là một bậc kỳ-sĩ, sau này có thể mong được thành đạt đó chăng ?

Ngô-đạo am nói :

— Cứ nói về nghề văn-thơ thì *Lệ-minh-đường* thật là tài khoa, bằng vả diện mạo mỹ-lệ đoan chính, chắc là dòng-dõi công hầu, chẳng hay cớ sao lại chịu cùng lão huynh kết làm phụ-tử.

Khang-nhược-sơn mới thuật rõ đầu đuôi cho *Ngô đạo-am* nghe *Ngô-đạo-am* không tin mà bảo rằng :

— Tôi chắc *Lệ minh-đường* là quan gia tử-đệ, mới có cái tài-mạo ấy, nay lại bảo là nông-gia xuất-thân thì thật khiến cho tôi không hiểu.

Khang-nhược-sơn nói :

— *Lệ-minh đường* dẫu có tài học nhưng còn muốn nhờ tiên-sinh chỉ-giáo.

Ngô-đạo-am nói :

— Cứ như tài học *Lệ-minh-đường* thì chẳng những tôi đây phải bái phục, dẫu khắp các thân sĩ ở tỉnh *Vân nam* này, có lẽ ai cũng đều phải bái phục cả, khi nào lại còn cần đến tôi chỉ-giáo nữa.

Khang-nhược-sơn nói :

— Tiên-sinh dạy quá lời. Vừa rồi chàng có nói với tôi muốn nhờ tiên-sinh truyền bảo mạch lý cho.

Ngô-đạo-am nói :

— Những người đã tinh thông văn-tự thì việc ấy tôi chỉ bảo qua, tự khắc hiểu ngay.

Ngày hôm sau, *Ngô-đạo-am* liền đem mạch-lý giảng thuyết cho *Lệ-minh-đường* nghe, và hết lòng chỉ bảo *Lệ-minh-đường*, quả nhiên *Lệ-minh-đường* xem đến đâu hiểu thấu đến đấy

Lại nói chuyện *Như-nương* và *Đức-thư* từ khi trông thấy *Lệ-minh-đường* đem lòng luyến ái, thỉnh-thoảng lại lẻn dòm, hoặc nhân khi ra vào, cố ý làm cho gặp gỡ, để được dịp hỏi han trò-chuyện.

Lệ-minh đường thấy vậy, biết là hai nàng đã say-đắm cái dung-nhan của mình, mỗi khi gặp gỡ, lại tươi-cười nét mặt, khiến cho hai nàng phải động lòng

Một hôm, *Khang-nhược-sơn* đi vắng, *Vinh-phát* cũng ra phố rạo chơi. Hai nàng ẵm cậu *Nguyên-lãng* sang chốn hoa-viên, thấy *Lệ-minh-đường* đang một mình ngồi đọc sách ở trong thư phòng.

Như-nương nghĩ thầm, định giả-cách lảng đi, lừa cho *Đức-thư* vào trước, rồi sau sẽ vào, mới bảo *Đức-thư* rằng :

— Phiền em ẵm hộ cậu *Nguyên-lãng* chị còn bận có chút việc, phải đi mới được.

Đức thư nghe nói mừng lòng, vội-vàng ẵm lấy cậu *Nguyên lãng* mà bảo rằng :

— Vâng ! Chị cứ đi !

(Còn nữa).

Imprimerie du Trung Bắc Tân Văn

Certifié l'insertion

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUÂN